

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025
TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG CÔNG NGHIỆP VIỆT NAM

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14, ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty cổ phần Xây dựng công nghiệp Việt Nam.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 Tổng công ty cổ phần Xây dựng công nghiệp Việt Nam bắt đầu vào lúc 08 giờ 30 phút, ngày 30 tháng 5 năm 2025 tại Hội trường lầu 6, Toà nhà VINAINCON, số 5 Láng Hạ, phường Thành Công, quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, với sự có mặt của 29 cổ đông, đại diện cho 47.740.700 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 86,80% tổng số cổ phần của Tổng công ty cổ phần Xây dựng công nghiệp Việt Nam, đủ điều kiện để tiến hành đại hội theo luật định.

Căn cứ Biên bản họp Đại hội và kết quả kiểm phiếu biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 Tổng công ty cổ phần Xây dựng công nghiệp Việt Nam ngày 30 tháng 5 năm 2025,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua kết quả sản xuất kinh doanh năm 2024 của Tổng công ty với các chỉ tiêu chủ yếu như sau:

1. Một số chỉ tiêu tài chính của toàn Tổng công ty:

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	CHỈ TIÊU	Nghị quyết 2024	Thực hiện 2024	TH/NQ (%)
1	Tổng doanh thu và thu nhập khác	3.614.134	4.437.648	122,8
	Trong đó:			
	- Tổng doanh thu và thu nhập khác từ hoạt động sản xuất kinh doanh, không bao gồm Công ty TNHH MTV Xi măng Quang Sơn	2.903.094	4.022.561	138,6

TT	CHỈ TIÊU	Nghị quyết 2024	Thực hiện 2024	TH/NQ (%)
	- Tổng doanh thu và thu nhập khác của Công ty TNHH MTV Xi măng Quang Sơn	711.040	415.086	58,4
2	Lợi nhuận sau thuế hợp nhất	(213.064)	(467.677)	
	Trong đó:			
	- Lợi nhuận sau thuế từ hoạt động sản xuất kinh doanh của các Công ty, không bao gồm Công ty TNHH MTV Xi măng Quang Sơn	18.892	22.377	118,4
	- Lỗ của Công ty TNHH MTV Xi măng Quang Sơn	(231.956)	(490.054)	
3	Lao động huy động bình quân (người)	1.924	1.683	87,4
4	Tổng quỹ lương thực hiện	265.732	252.927	95,2
	Trong đó, Quỹ lương quản lý tại Cơ quan Công ty mẹ và của cán bộ quản lý chuyên trách (không bao gồm quỹ lương của các đơn vị hạch toán kinh tế phụ thuộc và cán bộ, lao động thuộc Ban điều hành dự án).	15.024	15.024	100
5	Thu nhập bình quân (đồng/người/tháng)	11.509.529	12.523.619	108,8

(*) Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 thông qua kế hoạch lợi nhuận của Công ty TNHH MTV Xi măng Quang Sơn lỗ (231.956) triệu đồng, không bao gồm lãi/lỗ chênh lệch tỷ giá khi đánh giá lại gốc ngoại tệ cuối năm.

(**) Thực tế lỗ phát sinh năm 2024 của Công ty TNHH MTV Xi măng Quang Sơn là (490.054) triệu đồng, trong đó lỗ chênh lệch tỷ giá do đánh giá lại gốc ngoại tệ tại ngày 31/12/2024 là (30.611) triệu đồng. Như vậy thực chất lỗ từ hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024 của Công ty TNHH MTV Xi măng Quang Sơn là (459.443) triệu đồng, tăng lỗ so với Nghị quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 là (227.487) triệu đồng.

2. Một số chỉ tiêu tài chính của Công ty mẹ:

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	CHỈ TIÊU	Nghị quyết 2024	Thực hiện 2024	TH/NQ (%)
1	Tổng doanh thu và thu nhập khác	533.192	667.159	125
2	Lợi nhuận sau thuế thực hiện sau khi trích lập các khoản dự phòng	4.850	5.030	103,7

Điều 2: Thông qua Báo cáo tài chính hợp nhất và Báo cáo tài chính tổng hợp năm 2024 của Tổng công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán CPA Việt Nam.

Điều 3. Thông qua việc phân phối lợi nhuận năm 2024:

Lợi nhuận sau thuế năm 2024 của Công ty mẹ là 5.030 triệu đồng, được phân phối như sau:

- Trích Quỹ thưởng Ban quản lý điều hành là: 206 triệu đồng.
- Trích Quỹ khen thưởng, phúc lợi là: 3.551 triệu đồng.
- Trích Quỹ đầu tư phát triển là: 1.273 triệu đồng (số lợi nhuận còn lại, để có nguồn trả nợ cho Dự án đầu tư Nhà máy xi măng Thái Nguyên).
- Cổ tức năm 2024: Không chia.

(Sau khi có ý kiến của Bộ Tài chính và Bộ Công Thương về phương án phân phối lợi nhuận năm 2024, Tổng công ty sẽ tổ chức thực hiện theo quy định).

Điều 4. Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024, Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025 của Hội đồng quản trị Tổng công ty.

Điều 5. Thông qua Báo cáo của Ban Kiểm soát Tổng công ty năm 2024.

Điều 6. Thông qua các chỉ tiêu cơ bản của kế hoạch năm 2025:

1. Kế hoạch toàn Tổng công ty:

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch 2025
1	Tổng doanh thu và thu nhập khác. Trong đó:	Triệu đồng	4.792.660
	- Tổng doanh thu và thu nhập khác từ hoạt động sản xuất kinh doanh, không bao gồm Công ty TNHH MTV Xi măng Quang Sơn	Triệu đồng	4.093.382
	- Doanh thu của Công ty TNHH MTV Xi măng Quang Sơn	Triệu đồng	699.278
2	Lợi nhuận sau thuế hợp nhất. Trong đó:	Triệu đồng	(289.071)
	- Lợi nhuận từ hoạt động sản xuất kinh doanh, không bao gồm Công ty TNHH MTV Xi măng Quang Sơn	Triệu đồng	22.616
	- Lỗ tại Công ty TNHH MTV Xi măng Quang Sơn	Triệu đồng	(311.687)
3	Lao động huy động bình quân toàn Tổng công ty	Người	1.816
4	Tổng quỹ lương toàn Tổng công ty	Triệu đồng	278.730
	Trong đó: Quỹ lương quản lý tại Cơ quan Công ty mẹ và quỹ lương của Cán bộ quản lý chuyên trách (không bao gồm các đơn vị hạch toán kinh tế phụ thuộc và cán bộ, lao động Ban điều hành dự án)	Triệu đồng	17.184
5	Thu nhập bình quân toàn tổng công ty	Đ/ng/tháng	12.790.474

Ghi chú:

- Kế hoạch doanh thu và lợi nhuận sau thuế toàn Tổng công ty bao gồm doanh thu và lợi nhuận sau thuế hợp nhất của các Công ty con.

- Lợi nhuận của Công ty TNHH MTV Xi măng Quang Sơn lỗ (311.687) triệu đồng, chưa bao gồm lãi/lỗ do đánh giá lại chênh lệch tỷ giá ngoại tệ cuối năm.

- Tổng quỹ lương kế hoạch toàn Tổng công ty đang xây dựng theo quy định tại Nghị định 53/2016/NĐ-CP ngày 13/6/2016 của Chính phủ và Thông tư 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ Lao động thương binh và Xã hội. Tổng công ty sẽ xây dựng và áp dụng theo quy định tại Nghị định 44/2025/NĐ-CP ngày 28/02/2025 của Chính phủ và Thông tư 003/2025/TT-BNV ngày 28/4/2025 của Bộ Nội vụ khi Thông tư có hiệu lực thi hành (ngày 15/6/2025).

2. Kế hoạch tại Công ty mẹ:

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch 2025
1	Tổng doanh thu và thu nhập khác	Triệu đồng	726.210
2	Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	5.500
3	Phân phối lợi nhuận sau thuế	Căn cứ kết quả sản xuất kinh doanh năm 2025, Hội đồng quản trị sẽ trình Đại hội đồng cổ đông năm 2026 xem xét, quyết định.	

Điều 7. Thông qua việc quyết toán quỹ lương (*Quỹ lương quản lý tại Cơ quan Công ty mẹ và của cán bộ quản lý chuyên trách, không bao gồm quỹ lương của các đơn vị hạch toán kinh tế phụ thuộc và cán bộ, lao động thuộc Ban điều hành dự án*), thù lao năm 2024 và kế hoạch quỹ tiền lương (*Quỹ lương quản lý tại Cơ quan Công ty mẹ và của cán bộ quản lý chuyên trách, không bao gồm quỹ lương của các đơn vị hạch toán kinh tế phụ thuộc và cán bộ, lao động thuộc Ban điều hành dự án*), thù lao năm 2025:

1. Quyết toán quỹ tiền lương và thù lao năm 2024

1.1. Tiền lương quản lý chuyên trách và tiền lương người lao động khối cơ quan Tổng công ty năm 2024 là 15.024 triệu đồng.

1.2. Thù lao cho Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Thư ký Tổng công ty năm 2024 là 220 triệu đồng, cụ thể:

TT	Đối tượng	Số người	Mức thù lao (đồng)	Số Tháng	Tổng số (đồng)
1	Thành viên HĐQT	2	4.000.000	12	96.000.000
2	Thành viên HĐQT	1	4.000.000	5	20.000.000
3	Thành viên HĐQT	1	8.000.000	7	56.000.000

TT	Đối tượng	Số người	Mức thù lao (đồng)	Số Tháng	Tổng số (đồng)
4	Thành viên BKS	1	2.000.000	12	24.000.000
5	Thư ký Tổng công ty	1	2.000.000	12	24.000.000
Tổng cộng					220.000.000

2. Kế hoạch tiền lương và thù lao năm 2025

2.1. Kế hoạch quỹ tiền lương của người lao động, Ban điều hành và tổ chức đoàn thể chuyên trách khối cơ quan Tổng công ty năm 2025 là 17.184 triệu đồng.

2.2. Kế hoạch mức tiền lương của Chủ tịch Hội đồng quản trị, Trưởng Ban Kiểm soát, Thành viên Hội đồng quản trị chuyên trách Tổng công ty năm 2025, cụ thể:

TT	Chức danh	Số người	Mức tiền lương kế hoạch năm 2025 (đồng/tháng)
1	Chủ tịch Hội đồng quản trị	01	53.000.000
2	Trưởng Ban Kiểm soát	01	44.000.000
3	Thành viên Hội đồng quản trị chuyên trách	01	43.000.000
Tổng cộng			140.000.000

2.3. Kế hoạch mức thù lao của Thành viên Hội đồng quản trị, Thành viên Ban Kiểm soát không chuyên trách năm 2025, cụ thể:

TT	Chức danh	Số người	Mức thù lao kế hoạch tối đa năm 2025 (đồng/người/tháng)
1	Thành viên Hội đồng quản trị không chuyên trách	03	8.600.000
2	Thành viên Ban Kiểm soát	02	8.800.000
Tổng cộng			43.400.000

Các chi phí khác cho hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát thực hiện theo quy định của pháp luật và Điều lệ Tổng công ty.

Điều 8: Thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị Tổng công ty lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025 của Tổng công ty theo nội dung Tờ trình số 262/TTr-VINAINCON-BKS ngày 16 tháng 4 năm 2025 của Ban Kiểm soát Tổng công ty.

Điều 9: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 Tổng công ty giao cho Hội đồng quản trị Tổng công ty hoàn chỉnh các văn bản của Đại hội và tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết đã được Đại hội thông qua.

Nơi nhận:

- UBCK NN (để báo cáo);
- Sở GD&ĐT HN (để báo cáo);
- Lưu VT, HĐQT;
- Website: <http://www.vinaincon.com.vn>.

TM. ĐOÀN CHỦ TỊCH

Chủ tọa



Trần Anh Tấn

Hà Nội, ngày 30 tháng 5 năm 2025

BIÊN BẢN
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025
TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG CÔNG NGHIỆP VIỆT NAM

Thời gian: Vào lúc 8 giờ 30 phút, ngày 30 tháng 5 năm 2025;

Địa điểm: Hội trường lầu 6, Toà nhà VINAINCON, số 5 Láng Hạ, phường
Thành Công, quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội;

Nội dung: Hợp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 Tổng công ty cổ
phần Xây dựng công nghiệp Việt Nam (Tổng công ty).

NỘI DUNG ĐẠI HỘI:

I. PHẦN NGHI THỨC VÀ THỦ TỤC TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI

Ông Nguyễn Ngọc Cường - Thư ký Tổng công ty thay mặt Ban Tổ chức thực
hiện nghi thức, thủ tục:

1. Tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu và thành phần tham dự Đại hội:

1.1. Đại biểu khách mời:

- Ông Nguyễn Phú Hà – Chủ tịch HĐQT, Cty TNHH Kiểm toán CPA Việt
Nam;

- Bà Bùi Thị Thúy – Phó Tổng giám đốc, Cty TNHH Kiểm toán CPA Việt Nam.

1.2. Đại biểu Tổng công ty cổ phần Xây dựng công nghiệp Việt Nam:

- Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc, Ban Kiểm soát và
các phòng, ban thuộc Tổng công ty;

1.3 Các cổ đông, người được cổ đông uỷ quyền tham dự Đại hội.

2. Kết quả kiểm tra tư cách cổ đông và điều kiện tiến hành Đại hội:

Ông Ngô Đức Cường – Trưởng ban kiểm tra tư cách đại biểu, trình bày Biên
bản kiểm tra tư cách cổ đông:

- Tổng số cổ đông của Tổng công ty theo danh sách chốt tại ngày 28/4/2025 là:
1.849 cổ đông, chủ sở hữu của 55.000.000 cổ phần phổ thông (cổ phần có quyền biểu
quyết).

- Tổng số cổ đông, người được cổ đông uỷ quyền có mặt và đăng ký tham dự Đại hội tại thời điểm 8 giờ 30 phút, ngày 30 tháng 5 năm 2025 là 29 cổ đông, đại diện cho 47.740.700 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 86,80% tổng số cổ phần của Tổng công ty.

Với thành phần tham dự như trên, căn cứ Khoản I, Điều 145 Luật Doanh nghiệp và Khoản I, Điều 19, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Tổng công ty được tổ chức hợp lệ và đủ điều kiện tiến hành.

3. Giới thiệu và biểu quyết thông qua Đoàn chủ tịch; Tổ Thư ký và Ban Kiểm phiếu:

- Đoàn Chủ tịch:

- | | |
|--------------------------|-------------------------------------|
| 1. Ông Trần Anh Tấn | Chủ tịch HĐQT, Chủ tọa; |
| 2. Ông Đỗ Chí Nguyễn | TV HĐQT, Tổng Giám đốc, Thành viên; |
| 3. Bà Nguyễn Thị Thu Nga | Trưởng Ban Kiểm soát, Thành viên. |

- Tổ Thư ký:

- | | |
|----------------------|---------------------------------|
| 1. Ông Ngô Đức Cường | Phó trưởng Ban TCKT, Tổ trưởng; |
| 2. Ông Lê Đức Thọ | Chuyên viên Ban TCKT, Tổ viên. |

- Ban Kiểm phiếu:

- | | |
|------------------------|--|
| 1. Ông Lê Văn Thuyên | Trưởng Ban TCNS, Trưởng Ban; |
| 2. Ông Trần Đức Anh | Phó trưởng Ban phụ trách KHĐT&QLHĐ, |
| Thành viên; | |
| 3. Ông Nguyễn Mạnh Hà | Trợ lý người phụ trách quản trị, Thành viên; |
| 4. Ông Nguyễn Tuấn Anh | Chuyên viên Ban TCNS, Thành viên. |

Đại hội đã biểu quyết nhất trí thông qua:

- Danh sách Đoàn Chủ tịch: tỷ lệ 100% tán thành.
- Tổ Thư ký: tỷ lệ 100% tán thành.
- Ban Kiểm phiếu: tỷ lệ 100% tán thành.

II. CHƯƠNG TRÌNH LÀM VIỆC CHÍNH CỦA ĐẠI HỘI.

1. Ông Nguyễn Ngọc Cường – Thư ký Tổng công ty trình bày Chương trình và Quy chế làm việc của Đại hội.

2. Ông Trần Anh Tấn - Chủ tọa đại hội lấy biểu quyết Đại hội về Chương trình và Quy chế làm việc:

- Chương trình đại hội: tỷ lệ 100% tán thành.
- Quy chế làm việc: tỷ lệ 100% tán thành.

3. Hội đồng quản trị, Cơ quan điều hành và Ban Kiểm soát báo cáo trước Đại hội các nội dung sau:

3.1. Ông Đỗ Chí Nguyễn – Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc Tổng công ty trình bày Báo cáo của Hội đồng quản trị về kết quả sản xuất kinh doanh năm 2024 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025 của Tổng công ty.

3.2. Ông Đặng Quang Cường – Kế toán trưởng Tổng công ty trình bày tóm tắt Báo cáo tài chính hợp nhất và Báo cáo tài chính tổng hợp năm 2024 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán CPA Việt Nam.

3.3. Bà Nguyễn Thị Thu Nga – Trưởng Ban Kiểm soát Tổng công ty trình bày Báo cáo của Ban Kiểm soát về kết quả kiểm tra, giám sát các mặt hoạt động trong năm 2024 của Tổng công ty và trình bày Tờ trình của Ban Kiểm soát về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025.

III. ĐẠI HỘI TIỀN HÀNH THẢO LUẬN.

Ông Trần Anh Tấn chủ trì phân lấy ý kiến thảo luận của các cổ đông:

Ý kiến cổ đông:

1. Cổ đông Bùi Quang Cảnh (Mã cổ đông 0028): Đại diện Công ty TNHH MTV Xây lắp điện 4 có ý kiến về hoạt động của Công ty trong năm 2024. Trong năm công ty thuận lợi về công tác thi công xây lắp điện, thi công một số gói thầu đường dây 500Kv mạch 3, còn những năm trước thị trường có khó khăn hơn. Năm 2025, nhà nước đầu tư cho ngành điện đến năm 2030 là rất lớn, 5 tháng đầu năm 2025 công ty đã trúng thầu các gói thầu với giá trị trên 500 tỷ đồng, cuối năm sẽ tham gia một số gói thầu đường dây và trạm biến áp, công ty phấn đấu đạt được doanh thu theo kế hoạch đề ra là trên 1.000 tỷ đồng. Đề nghị Tổng công ty đề xuất Bộ Công Thương hỗ trợ, xem xét trả đất về địa phương đối với đất đơn vị đã tách, cổ phần, lấn chiếm...

Ông Đỗ Chí Nguyễn – Tổng Giám đốc giải đáp: Hoan nghênh Công ty đã xuất sắc đạt được kết quả sản xuất kinh doanh trong năm 2024, Công ty có tình hình tài chính lành mạnh, hoạt động sản xuất kinh doanh ổn định. Về đất đai Công ty đang quản lý rất khó xử lý từ sau năm 2014, giờ nếu bàn giao lại cho Nhà nước phải bàn giao trả đất sạch. Công ty cần rà soát lại và có phương án tổng thể để sử dụng đất có hiệu quả.

2. Cổ đông Nguyễn Thế Phương (Mã cổ đông 0397): Thống nhất với các báo cáo của Hội đồng quản trị, ban điều hành và Báo cáo tài chính của Tổng công ty, trong năm 2024 Tổng công ty đã thực hiện tăng trưởng vượt bậc về doanh thu, đó sẽ là thuận lợi cho công tác đấu thầu tại các đơn vị và Công ty mẹ Tổng công ty. Đề

ngợi Tổng công ty chỉ đạo quyết liệt, sát sao hơn nữa nâng cao năng lực để tạo thuận lợi cho công tác đấu thầu về thị trường xây lắp công nghiệp.

Ông Trần Anh Tấn – Chủ tọa giải đáp: Tiếp thu ý kiến cổ đông để phát triển mảng thị trường xây lắp công nghiệp hiện là thế mạnh của Tổng công ty.

IV. TIẾN HÀNH THÔNG QUA CÁC NỘI DUNG TẠI ĐẠI HỘI.

1. Ông Nguyễn Ngọc Cường – Thư ký Tổng công ty, trình bày các tờ trình:

- Tờ trình về Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2024;
- Báo cáo tài chính năm 2024 của Tổng công ty đã được kiểm toán;
- Tờ trình về Phương án phân phối lợi nhuận từ hoạt động SXKD năm 2024;
- Báo cáo của Hội đồng quản trị Tổng công ty;
- Báo cáo của Ban kiểm soát Tổng công ty;
- Tờ trình về các chỉ tiêu cơ bản của kế hoạch năm 2025 Tổng công ty;
- Tờ trình về Quyết toán quỹ lương, thù lao năm 2024 và Kế hoạch quỹ lương, thù lao năm 2025;
- Tờ trình của Ban Kiểm soát về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025 (Đã được Trưởng ban kiểm soát trình bày).

1. Đại hội tiến hành biểu quyết các tờ trình:

Ông Trần Anh Tấn – Chủ tọa đại hội, tóm tắt các nội dung trình Đại hội thông qua, theo đó có 08 nội dung biểu quyết như trong Tờ trình.

Tại thời điểm thông qua các Báo cáo và Tờ trình Đại hội lúc 10 giờ 20 phút, số lượng cổ đông có mặt tham dự là 29 cổ đông, đại diện cho 47.740.700 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 86,80% tổng số cổ phần của Tổng công ty.

Kết quả biểu quyết thông qua từng nội dung với tỷ lệ như sau:

STT	Nội dung	Tán thành	Tỷ lệ (%)	Không tán thành	Tỷ lệ (%)	Không có ý kiến	Tỷ lệ (%)
1	Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2024 của Tổng công ty	47.740.700	100	0		0	
2	Báo cáo tài chính năm 2024 của Tổng công ty đã được kiểm toán	47.740.700	100	0		0	
3	Phương án phân phối lợi nhuận từ hoạt động SXKD năm 2024	47.740.700	100	0		0	
4	Báo cáo của HĐQT Tổng công ty	47.740.700	100	0		0	

5	Báo cáo của Ban Kiểm soát Tổng công ty	47.740.700	100	0		0	
6	Các chỉ tiêu cơ bản của kế hoạch năm 2025 Tổng công ty	47.740.700	100	0		0	
7	Quyết toán tiền lương, thù lao năm 2024 và Kế hoạch quỹ lương, thù lao năm 2025	47.740.700	100	0		0	
8	Lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025	47.740.700	100	0		0	

Căn cứ Khoản 1, Điều 148, Luật Doanh nghiệp và Điều 21, Điều lệ tổ chức và hoạt động Tổng công ty và Thẻ lệ biểu quyết của Đại hội, các tỷ lệ biểu quyết trên là phù hợp, đủ điều kiện thông qua Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 Tổng công ty cổ phần Xây dựng công nghiệp Việt Nam.

V. THÔNG QUA DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

Ông Ngô Đức Cường – Phó trưởng Ban TCKT thay mặt Tổ Thư ký trình bày dự thảo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025.

Ông Trần Anh Tấn – Chủ tọa đại hội, xin ý kiến Đại hội biểu quyết thông qua Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của VINAINCON - 100% nhất trí.

VI. BẾ MẠC ĐẠI HỘI

Ông Trần Anh Tấn - Chủ tọa đại hội tuyên bố bế mạc Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 Tổng công ty cổ phần Xây dựng công nghiệp Việt Nam.

Biên bản này được Thư ký Đại hội ghi lại đầy đủ, trung thực, được các cổ đông tham dự Đại hội nhất trí thông qua với tỷ lệ 100%.

Đại hội kết thúc vào hồi 11 giờ phút cùng ngày./.

TM. TỔ THƯ KÝ
Tổ trưởng



Ngô Đức Cường

TM. ĐOÀN CHỦ TỊCH
Chủ tọa



Trần Anh Tấn



CHƯƠNG TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025
TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG CÔNG NGHIỆP VIỆT NAM

Thời gian: 8h00 ngày 30 tháng 5 năm 2025;

Địa điểm: Hội trường, tầng 6 - Toà nhà VINAINCON, Q.Ba Đình, TP Hà Nội

Thời gian	Nội dung	Người thực hiện
8h00-8h30	- Đón tiếp đại biểu, cổ đông.	Ban Tổ chức
8h30-10h45	- Tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu;	Ban Tổ chức
	- Báo cáo Kết quả kiểm tra tư cách cổ đông và điều kiện tiến hành Đại hội;	Ban Kiểm tra TCCĐ
	- Giới thiệu và biểu quyết thông qua: Đoàn chủ tịch; Ban Thư ký và Ban kiểm phiếu.	Ban Tổ chức
	- Chương trình và Quy chế làm việc của Đại hội.	Ban Tổ chức
	- Biểu quyết thông qua Chương trình và Quy chế làm việc của Đại hội.	Ông Trần Anh Tấn, Chủ tịch HĐQT
	- Báo cáo của Hội đồng quản trị Tổng công ty về kết quả hoạt động SXKD năm 2024, kế hoạch SXKD năm 2025 của Tổng công ty	Ông Đỗ Chí Nguyễn, TV. HĐQT, TGD
	- Báo cáo tài chính năm 2024 của Tổng công ty đã được kiểm toán	Ông Đặng Quang Cường, KTT TCty
	- Báo cáo về kết quả hoạt động năm 2024 của Ban kiểm soát Tổng công ty.	Bà Ng. T. Thu Nga, Trưởng BKS
	- Tờ trình về việc lựa chọn Công ty kiểm toán thực hiện kiểm toán BCTC năm 2025 Tổng công ty	
	- Ý kiến đóng góp của Cổ đông	
10h45-11h00	- Giải lao	
11h00-11h45	- Biểu quyết thông qua các nội dung: + Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2024; + Báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán; + Phương án phân phối lợi nhuận năm 2024; + Báo cáo của HĐQT Tổng công ty; + Báo cáo của Ban kiểm soát Tổng công ty; + Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025; + Quyết toán tiền lương, thù lao năm 2024; Kế hoạch quỹ lương, thù lao năm 2025; + Lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC TCty năm 2025;	Ông Trần Anh Tấn, Chủ tịch HĐQT
11h45-12h00	- Thông qua Nghị quyết Đại hội	Thư ký Đại hội
12h00	- Bế mạc Đại hội	Ban Tổ chức

Hà Nội, ngày 30 tháng 5 năm 2025



QUY CHẾ LÀM VIỆC **CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025**

Điều 1: Đoàn chủ tịch gồm 03 người do Chủ tịch Hội đồng quản trị Tổng công ty làm Chủ toạ.

Điều 2: Nhiệm vụ của Đoàn Chủ tịch.

- Điều hành các hoạt động của Đại hội theo chương trình đã được Đại hội thông qua.

- Hướng dẫn các đại biểu và Đại hội thảo luận.

- Trình dự thảo, kết luận những vấn đề cần thiết để Đại hội biểu quyết.

- Trả lời những vấn đề do Đại hội yêu cầu.

Điều 3: Đoàn Chủ tịch làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ, quyết định theo đa số.

Điều 4: Ban thư ký Đại hội (gồm 02 người) do Ban tổ chức giới thiệu và được Đại hội thông qua. Ban Thư ký chịu trách nhiệm trước Đoàn Chủ tịch và Đại hội đồng cổ đông về nhiệm vụ của mình, cụ thể:

- Ghi chép đầy đủ trung thực các nội dung diễn biến của Đại hội vào biên bản.

- Giúp Đoàn Chủ tịch kiểm tra tư cách của cổ đông và đại diện cổ đông dự họp (khi cần thiết).

- Hỗ trợ Đoàn Chủ tịch công bố dự thảo các văn kiện, nghị quyết của Đại hội và thông báo của Đoàn Chủ tịch gửi đến các cổ đông khi được yêu cầu.

- Tiếp nhận phiếu đăng ký phát biểu của các cổ đông.

- Tiếp nhận điện mừng, thư, các tài liệu có liên quan đến Đại hội.

Điều 5: Ban tổ chức Đại hội sẽ thực hiện việc kiểm tra tư cách cổ đông và báo cáo kết quả trước Đại hội.

Điều 6: Cổ đông tham dự Đại hội đồng cổ đông.

Các cổ đông có tên trong danh sách cổ đông của Tổng công ty được lập trước khi đại hội đồng cổ đông khai mạc theo quy định đều có quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 Tổng công ty cổ phần Xây dựng công nghiệp Việt Nam.

Các Đại biểu, cổ đông, người đại diện theo uỷ quyền tham dự Đại hội có mặt đúng thời gian quy định và làm thủ tục đăng ký với Ban Tổ chức Đại hội. Trong thời gian diễn ra Đại hội, các cổ đông phải tuân thủ theo sự hướng dẫn của Đoàn Chủ tịch, ứng xử văn minh, lịch sự, không gây mất trật tự.

Người được uỷ quyền tham dự Đại hội không được uỷ quyền lại cho người khác tham dự Đại hội.

Điều 7: Phát biểu ý kiến trong Đại hội.

Cổ đông đăng ký phát biểu với Đoàn Chủ tịch (qua Thư ký Đại hội) khi phát biểu hoặc cân tranh luận thì giờ tay hoặc giờ phiếu biểu quyết, chỉ khi được Đoàn Chủ tịch nhất trí mới phát biểu. Nội dung phát biểu cần ngắn gọn, đúng trọng tâm, không trùng lặp.

Điều 8: Biểu quyết:

8.1. Cổ đông, người đại diện theo uỷ quyền biểu quyết các vấn đề tại Đại hội bằng phiếu biểu quyết.

8.2. Cổ đông, đại diện cho nhóm cổ đông có quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông đều có quyền biểu quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông, quyền biểu quyết tương ứng với số cổ phần sở hữu và số cổ phần được uỷ quyền.

8.3. Các vấn đề được biểu quyết trong Đại hội được thông qua theo Điều 21 Điều lệ Tổ chức và hoạt động Tổng công ty.

Điều 9: Cổ đông, người Đại diện theo uỷ quyền tham dự họp Đại hội phải chấp hành nghiêm chỉnh Quy chế làm việc của Đại hội đồng cổ đông. Cổ đông vi phạm Quy chế này thì tùy theo mức độ cụ thể Đoàn Chủ tịch sẽ xem xét và có hình thức xử lý theo điểm b, khoản 7, điều 146 của Luật Doanh nghiệp.

Trên đây là Quy chế làm việc của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Tổng công ty cổ phần Xây dựng công nghiệp Việt nam.

Quy chế này có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông Tổng công ty xem xét thông qua đề việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 được thực hiện thuận lợi, đảm bảo tuân thủ theo các quy định của pháp luật, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty.

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Hà Nội, ngày 30 tháng 5 năm 2025

BÁO CÁO
CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ TỔNG CÔNG TY VỀ KẾT QUẢ
HOẠT ĐỘNG SXKD NĂM 2024 VÀ KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2025

Kính thưa: Quý vị cổ đông
Tổng công ty cổ phần Xây dựng công nghiệp Việt Nam

Hội đồng quản trị Tổng công ty cổ phần Xây dựng công nghiệp Việt Nam trân trọng báo cáo ĐHCĐ tình hình thực hiện kế hoạch SXKD năm 2024 và các chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2025 như sau:

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH KINH TẾ NĂM 2024

Năm 2024 đánh dấu một năm Chính phủ chủ động, linh hoạt trong điều hành chính sách vĩ mô. Lạm phát cơ bản được kiểm soát, sản xuất phục hồi ấn tượng, đầu tư nước ngoài khởi sắc, sẵn sàng tâm thế đón nhận làn sóng đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) thế hệ mới. Theo báo cáo của Tổng cục thống kê, tổng sản phẩm quốc nội (GDP) năm 2024 đạt 7,09% - là điểm sáng về tăng trưởng kinh tế trong khu vực và trên thế giới, mở ra một bước chuyển mình mới, giai đoạn phát triển kinh tế Việt Nam trong 2025 – 2030.

Tuy năm 2024 nền kinh tế Việt Nam đang trên đà hồi phục mạnh mẽ nhưng nhìn chung Thị trường thế mạnh của VINAINCON là xây dựng công nghiệp nặng, điện, cơ khí chế tạo, thị trường cọc và trụ điện bê tông (*là ngành mang lại nhiều lợi nhuận cho Tổng công ty trong những năm qua*) vẫn gặp nhiều khó khăn thách thức trong việc tìm kiếm việc làm có đơn giá tốt do vẫn phải cạnh tranh gay gắt về giá với các doanh nghiệp khác, chi phí đầu vào vẫn ở mức cao, chi phí tài chính lớn, nợ đọng kéo dài dẫn tới lợi nhuận giảm sâu.

Đối với thị trường tiêu thụ xi măng vẫn gặp rất nhiều khó khăn. Năm 2024 tổng nguồn cung xi măng toàn quốc đạt 122 triệu tấn, trong khi nhu cầu tiêu thụ trong nước chỉ đạt khoảng 60 triệu tấn, dẫn tới dư thừa nguồn cung và cạnh tranh gay gắt. Các doanh nghiệp buộc phải giảm giá bán, tăng chính sách khuyến mại và Xi măng Quang Sơn của Tổng công ty không phải là ngoại lệ. Bên cạnh đó giá than, điện cùng các nguyên liệu đầu vào và chi phí vận chuyển vẫn duy trì ở mức cao trong khi sản lượng tiêu thụ thấp, dẫn tới phí sản xuất ngày càng tăng cao do đó Xi măng Quang Sơn không hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch đề ra.

Trước bối cảnh đó, với sự chỉ đạo quyết liệt của Ban lãnh đạo Tổng công ty cũng như Ban lãnh đạo các đơn vị thành viên cùng với sự cố gắng của toàn thể cán bộ công nhân viên, một số đơn vị đã hoàn thành các chỉ tiêu kinh tế vượt mức so với kế hoạch đề ra, cụ thể như:

- i) Công ty TNHH MTV XLĐ 4: Doanh thu đạt 173%, Lợi nhuận đạt 134%;
- ii) Chi nhánh VINAINCON MPC: Doanh thu đạt 145%, Lợi nhuận đạt 736%;
- iii) Công ty CP BTLT An Giang: Doanh thu đạt 118%, Lợi nhuận đạt 119%;
- iv) Công ty mẹ Tổng công ty: Doanh thu đạt 125%, Lợi nhuận đạt 104%.

Tuy nhiên, bên cạnh đó vẫn còn một số đơn vị không hoàn thành các chỉ tiêu kinh tế năm 2024, mặc dù chỉ tiêu về Doanh thu toàn Tổng công ty vượt kế hoạch **123%** nhưng về chỉ tiêu Lợi nhuận toàn Tổng công ty vẫn không hoàn thành kế hoạch theo Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2024 đề ra.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM 2024

2.1. Một số chỉ tiêu thực hiện của toàn Tổng công ty

Đơn vị tính: Tỷ đồng

TT	CHỈ TIÊU	NQ 2024	TH 2024	%TH/NQ
1	Tổng doanh thu và thu nhập khác	3.614,134	4.437,648	123
	<i>Trong đó:</i>			
	- Tổng doanh thu và thu nhập khác (không bao gồm Công ty TNHH MTV Xi măng Quang Sơn)	2.903,094	4.022,561	139
	- Tổng doanh thu và thu nhập khác của Công ty TNHH MTV Xi măng Quang Sơn	711,040	415,086	58
2	Lợi nhuận sau thuế hợp nhất	(213,064)	(467,677)	
	<i>Trong đó:</i>			
	- Lợi nhuận (không bao gồm Công ty TNHH MTV Xi măng Quang Sơn)	18,892	22,377	118
	- Lỗ tại Công ty TNHH MTV Xi măng Quang Sơn	(231,956)	(490,054)	
3	Lao động huy động bình quân (lao động trong danh sách) (người)	1.924	1.683	87

TT	CHỈ TIÊU	NQ 2024	TH 2024	%TH/NQ
4	Tổng quỹ lương thực hiện (lao động trong danh sách)	265,732	252,927	95
	<i>Trong đó: Quỹ lương quản lý tại Cơ quan Công ty mẹ (không bao gồm quỹ lương của các đơn vị hạch toán kinh tế phụ thuộc và Ban ĐHDA của Tổng công ty); bao gồm cả Quỹ lương của cán bộ quản lý chuyên trách</i>	15,024	15,024	100
5	Thu nhập bình quân (đ/người/tháng)	11.509.529	12.523.619	108

Ghi chú:

- (i) Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2024 thông qua kế hoạch lợi nhuận của Công ty TNHH MTV Xi măng Quang Sơn lỗ (231,956) tỷ đồng, không bao gồm lãi/lỗ chênh lệch tỷ giá khi đánh giá lại tỷ giá gốc ngoại tệ cuối năm;
- (ii) Lỗ phát sinh năm 2024 của Công ty TNHH MTV Xi măng Quang Sơn là (490,054) tỷ đồng, trong đó lỗ chênh lệch tỷ giá do đánh giá lại gốc ngoại tệ tại ngày 31/12/2024 là (30,611) tỷ đồng. Như vậy thực chất lỗ từ hoạt động SXKD năm 2024 của Công ty Xi măng Quang Sơn là (459,443) tỷ đồng, tăng lỗ so với nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2024 là (227,487) tỷ đồng.
- (iii) Kế hoạch về doanh thu và lợi nhuận theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2024 không bao gồm số liệu của Công ty CP bê tông ly tâm Thủ Đức 1 (là Công ty con của Công ty CP bê tông ly tâm Thủ Đức); Số thực hiện lấy theo số liệu Báo cáo tài chính hợp nhất 2024 đã được kiểm toán bao gồm cả Công ty CP bê tông ly tâm Thủ Đức 1.

2.2. Một số chỉ tiêu thực hiện của Công ty mẹ

Đơn vị tính: Tỷ đồng

TT	CHỈ TIÊU	KH2024	TH2024	%TH/KH
1	Tổng doanh thu và thu nhập khác	533,192	667,159	125
2	Lợi nhuận sau thuế	4,850	5,030	104
3	Tổng quỹ lương (không bao gồm quỹ lương của các đơn vị hạch toán kinh tế phụ thuộc và Ban ĐHDA của Tổng công ty); bao gồm cả Quỹ lương của cán bộ quản lý chuyên trách)	15,024	15,024	100

Phân tích, đánh giá về kết quả SXKD

- Lợi nhuận sau thuế toàn Tổng công ty

Năm 2024 lỗ sau thuế toàn Tổng công ty là (467,677) tỷ đồng. Lợi nhuận sau thuế không bao gồm lỗ của Công ty TNHH MTV Xi măng Quang Sơn là 22,377 tỷ đồng. Các công ty con có phát sinh lỗ năm 2024: Công ty TNHH MTV Xi măng Quang Sơn (490,054) tỷ đồng, Công ty TNHH MTV Xây lắp Hóa chất lỗ (7,043) tỷ đồng, Công ty TNHH MTV Cơ khí hóa chất Hà Bắc lỗ (3,634) tỷ đồng, Công ty CP Cơ khí Xây lắp Hóa chất lỗ (2,028) tỷ đồng.

Công ty Xi măng Quang Sơn lỗ 490 tỷ đồng, trong đó lỗ do chênh lệch tỷ giá là 30,611 tỷ đồng, lỗ từ sản xuất kinh doanh là 459,4 tỷ đồng. Nguyên nhân chủ yếu do thị trường tiêu thụ xi măng giảm sút, sản xuất trong nước dư thừa, xuất khẩu giảm mạnh. Năm 2024 sản xuất Clinker của Công ty chỉ đạt 23% so với công suất thiết kế, tổng doanh thu chỉ đạt 58% so với kế hoạch, trong khi chi phí cố định lớn: Chi phí khấu hao: 186,979 tỷ đồng; Lãi vay và chênh lệch tỷ giá: 219,5 tỷ đồng; Chi phí tiền lương: 39 tỷ đồng; Chi phí sửa chữa máy móc thiết bị, vật liệu chịu lửa từ năm 2022, 2023 (chưa phân bổ hết) chuyển sang khoảng 65 tỷ đồng. Việc sản xuất không liên tục dẫn đến phát sinh tăng chi phí than, dầu FO cho mỗi lần chạy lò lại, mức tiêu hao nguyên vật liệu chính như than, điện, Clinker trong sản xuất xi măng, thạch cao tăng lên.

- *Tại Công ty mẹ:* Lợi nhuận sau thuế là 5,030 tỷ đồng, đạt 104% kế hoạch năm, đã bao gồm trích lập các khoản dự phòng là 8,092 tỷ đồng. Lợi nhuận trước khi trích lập dự phòng là 13,122 tỷ đồng.

- *Về đầu tư tài chính:* Tổng công ty đầu tư vào 28 Công ty với tổng giá trị là 556,452 tỷ đồng:

- +) Đầu tư vào 13 Công ty con số tiền là: 473,306 tỷ đồng.
- +) Đầu tư vào 08 công ty liên doanh, liên kết số tiền là: 54,264 tỷ đồng.
- +) Đầu tư dài hạn khác vào 07 Công ty số tiền là: 28,883 tỷ đồng.

Trong năm 2024, có 17/28 đơn vị do Công ty Mẹ - Tổng công ty đầu tư vốn có kết quả kinh doanh có lãi, có 07/28 Công ty phát sinh lỗ; 02/28 đơn vị không phát sinh lỗ; 01/28 đơn vị không có báo cáo tài chính (là Công ty cổ phần DESCON do không liên lạc được, không thu thập được Báo cáo tài chính); Cổ tức và lợi nhuận được chia trong năm 2024 là 12,668 tỷ đồng trong đó: cổ tức là 9,809 tỷ đồng; lợi nhuận được chia từ 2 Công ty TNHH MTV Xây lắp điện 2 và Xây lắp Điện 4 là 2,859 tỷ đồng.

Trong năm 2024, Công ty mẹ trích lập 122 triệu đồng chi phí dự phòng giảm giá đầu tư tài chính dài hạn. Đến 31/12/2024 tại Công ty Mẹ đã trích dự phòng giảm giá đầu tư tài chính dài hạn là 252,332 tỷ đồng.

2.3. Đánh giá các mặt hoạt động

2.3.1. Hoạt động của Hội đồng quản trị và Cơ quan điều hành

- Cơ cấu HĐQT Tổng Công ty và BKS Tổng Công ty:

Năm 2024, Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc đã có nhiều cố gắng trong hoạt động với tinh thần trách nhiệm cao, tuân thủ Điều lệ của Tổng công ty và Luật Doanh nghiệp, bám sát các nội dung Nghị quyết được Đại hội đồng cổ đông thông qua. Các Nghị quyết, quyết định của HĐQT đã được ban hành theo đúng thẩm quyền quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty. Các quyết định của HĐQT đều có sự tham gia, đồng thuận của các thành viên HĐQT, phù hợp với tình hình thực tế của Công ty, Trong năm HĐQT đã tiến hành hành 18 lần họp và xin ý kiến biểu quyết bằng văn bản và ban hành 81 Nghị quyết.

- Một số hoạt động chính:

- +) Ngày 31/5/2024, Tổ chức thành công ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 và chỉ đạo việc triển khai Nghị quyết Đại hội. Tại Đại hội này đã bầu bổ sung 01 Thành viên HĐQT và 01 thành viên Ban KS, theo đó bà Nguyễn Thị Khánh Hằng, Đại diện phần vốn nhà nước tại Tổng công ty được bầu tham gia HĐQT nhiệm kỳ 2021-2026, ông Phạm Hùng được bầu tham gia Ban KS Tổng công ty nhiệm kỳ 2021-2026.
- +) Lựa chọn đơn vị Kiểm toán thực hiện việc kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024 của Tổng công ty.
- +) Xây dựng kế hoạch làm việc năm của HĐQT Tổng công ty theo đúng quy định của Điều lệ tổ chức và hoạt động Tổng công ty.
- +) Xây dựng đề án tái cơ cấu Tổng công ty và các đơn vị thành viên thuộc Tổng công ty theo yêu cầu của Bộ Công Thương và Bộ Tài Chính (Nghị quyết số 51/NQ-HĐQT của Hội đồng quản trị tại cuộc họp ngày 13 tháng 6 năm 2024 về thực hiện việc tái cơ cấu Tổng công ty cổ phần Xây dựng công nghiệp Việt Nam).
- +) Thường xuyên phối hợp với Ban kiểm soát trong việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ và quy chế phối hợp đáp ứng yêu cầu công việc và đảm bảo tuân thủ theo các quy định hiện hành của Pháp luật.

2.3.2. Công tác quản lý chung

- Tổ chức thực hiện tất cả các nội dung theo Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2024 đã thông qua. Giao chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2024 cho các đơn vị thành viên, nhóm đại diện quản lý phần vốn của VINAINCON tại các Công ty cổ phần, tổ chức đôn đốc hỗ trợ các đơn vị thực hiện kế hoạch.
- Minh bạch hóa các số liệu tài chính, xử lý các tồn tại tài chính. Điều chỉnh, thay thế các cán bộ điều hành và đại diện phần vốn tại các đơn vị có vốn góp không phù hợp.

- Xây dựng và ban hành các quy chế, quy định quản lý nội bộ phù hợp với các quy định điều chỉnh của pháp luật để phục vụ cho công tác quản trị, quản lý, giám sát, điều hành hoạt động của doanh nghiệp.

*** Đánh giá chung:**

Năm qua, các đơn vị trong Tổng công ty đã nỗ lực trong hoạt động SXKD, tăng cường công tác kiểm soát, đánh giá hiệu quả sản xuất kinh doanh cũng như năng lực quản lý của cán bộ điều hành, triển khai nhiều giải pháp tiết kiệm chi phí, nâng cao hiệu quả. Cơ quan điều hành Tổng công ty đã có nhiều biện pháp về quản lý cũng như tăng cường các hoạt động giám sát, kiểm tra các mặt hoạt động nhằm giảm thiểu các rủi ro, kịp thời phát hiện những tồn tại, bất hợp lý để có giải pháp xử lý, giải quyết phù hợp.

2.3.3. Công tác chuyển giao đại diện chủ sở hữu của Tổng công ty và đầu tư tài chính dài hạn

- *Công tác chuyển giao đại diện chủ sở hữu:* Thực hiện Quyết định của Thủ tướng Chính phủ và chỉ đạo của Bộ Công thương, Tổng công ty hoàn thành hồ sơ bàn giao đại diện chủ sở hữu gửi Bộ Công Thương và Tổng công ty đầu tư và kinh doanh vốn Nhà nước (SCIC). Tuy nhiên đến thời điểm này công tác bàn giao chưa hoàn thành.

- *Công tác điều chỉnh vốn (tăng/giảm vốn, thoái vốn):* Năm 2024 Tổng công ty không có sự thoái vốn, thay đổi cơ cấu vốn, không điều chỉnh tăng/giảm vốn điều lệ. Tổng công ty chấp hành nghiêm túc việc báo cáo các Bộ, ngành liên quan về việc báo cáo công tác tái cơ cấu DN, thoái vốn, ...

2.3.4. Công tác đầu tư, mua sắm TSCĐ và thanh lý TSCĐ năm 2024

- Ngoài Công ty CP bê tông ly tâm An Giang phê duyệt quyết toán vốn đầu tư hoàn thành dự án Trạm trộn bê tông, tăng giá trị TSCĐ do đầu tư XDCB hoàn thành với giá trị 8,498 tỷ đồng; Công ty CP bê tông ly tâm Thủ Đức mua sắm thiết bị và gia công khuôn trụ điện Dự án Nhà xưởng Bến Cát với giá trị 1,695 tỷ đồng, giá trị tài sản mua sắm của các Công ty con trong Tổng công ty chủ yếu là chi phí mua sắm máy móc, thiết bị và phương tiện phục vụ sản xuất.
- Năm 2024 các Công ty con của Tổng công ty thực hiện thanh lý, nhượng bán một số danh mục TSCĐ cơ bản đã hết khấu hao và không còn nhu cầu sử dụng; Thanh lý một số CCDC, vật tư thu hồi tại các dự án không có khả năng tái sử dụng. Về cơ bản, quy trình và thủ tục thanh lý/nuôi nhượng bán phù hợp với quy định hiện hành.

2.3.5. Lĩnh vực thị trường và sản xuất, tổ chức sản xuất kinh doanh

*** Về xây lắp:**

- Năm 2024, Nhìn chung Tổng công ty có thuận lợi hơn trong công tác đầu

thầu, khai thác tìm kiếm việc làm và ký mới các hợp đồng tuy nhiên đơn giá trúng thầu không cao do phải cạnh tranh với nhiều Nhà thầu khác có cùng lĩnh vực.

- Việc khai thác và ký mới các hợp đồng xây lắp trong điều kiện kinh tế có nhiều biến động, phức tạp và khó đoán định như hiện nay dễ dẫn tới nhiều rủi ro cho đơn vị. Nhiều dự án không thể triển khai thực hiện do chậm trong công tác bàn giao mặt bằng.

** Về sản xuất công nghiệp:*

- Các đơn vị sản xuất bê tông đã có nhiều cố gắng trong tổ chức sản xuất và bán hàng để đảm bảo hoàn thành kế hoạch đề ra.
- Các đơn vị trong lĩnh vực chế tạo cơ khí vẫn chưa có cơ hội phục hồi.
- Ngành sản xuất xi măng không thể thực hiện các hợp đồng xuất khẩu xi măng/clinker như dự kiến, sản phẩm tiêu thụ chậm do cung vượt cầu. Dự kiến khó khăn còn kéo dài cả sang năm 2025.

2.3.6. Lĩnh vực tài chính, kế toán, thanh tra, kiểm toán

- *Công tác tài chính, tín dụng phục vụ SXKD:* Tại Công ty mẹ và các Đơn vị về cơ bản đáp ứng đầy đủ kịp thời vốn cho sản xuất kinh doanh. Tuy nhiên, vẫn còn một số đơn vị khó tiếp cận vay ngân hàng do hạn chế về năng lực thi công, năng lực tài chính, thiếu tài sản đảm bảo hoặc Cơ quan thuế cưỡng chế việc sử dụng hóa đơn, phát sinh, âm vốn chủ sở hữu...
- *Công tác quản lý và thu hồi công nợ:* Công ty mẹ và các Đơn vị đã tích cực đối chiếu, thu hồi công nợ đảm bảo vốn cho sản xuất kinh doanh. Tuy nhiên một số đơn vị còn các khoản công nợ tồn đọng lâu ngày chưa được đối chiếu, thu hồi nên gặp nhiều khó khăn trong công tác thu nợ, không có dòng tiền để trả nợ do tình hình sản xuất khó khăn. Một số Đơn vị chưa trích lập dự phòng đầy đủ đối với công nợ phải thu khó đòi.
- *Công tác kiểm tra, kiểm soát, giám sát tài chính:* Được duy trì và thực hiện nghiêm chỉnh, chất lượng cao. Năm 2024 Ban Tài chính với Ban kiểm soát Tổng công ty và Kiểm soát viên của các công ty con thẩm tra, kiểm tra, giám sát tình hình hoạt động SXKD tại các Đơn vị. Tổng công ty đã thành lập Tổ giám sát tài chính để thực hiện công tác giám sát tài chính tại các Công ty con và 2 Chi nhánh phụ thuộc kỹ lưỡng, kịp thời và đạt chất lượng. Trên cơ sở đó, Tổng giám đốc Tổng công ty có văn bản đánh giá, chỉ đạo các Đơn vị thực hiện các kiến nghị của Tổ giám sát tài chính, Ban kiểm soát và các Cơ quan quản lý nhà nước.
- *Công tác kiểm toán Báo cáo tài chính:* Năm 2024 Công ty TNHH Kiểm toán CPA Việt Nam thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính tại Công ty mẹ và các

Công ty con. CPA Việt Nam đã phát hành Báo cáo kiểm toán hợp nhất, Báo cáo kiểm toán tổng hợp và Báo cáo kiểm toán các đơn vị. Bên cạnh ý kiến chấp nhận toàn phần của Kiểm toán viên tại Công ty mẹ và một số Công ty, Báo cáo kiểm toán của một số Công ty vẫn có ý kiến ngoại trừ của Kiểm toán viên về công tác đối chiếu công nợ, công nợ phải thu, phải trả, chi phí SXKD dở dang, ...

- *Công tác giám sát tài chính và thẩm tra Báo cáo tài chính của Bộ Công Thương tại Tổng công ty:* Thực hiện quy định về việc giám sát tài chính và thẩm tra Báo cáo tài chính hàng năm, trên cơ sở văn bản chỉ đạo của Bộ Công Thương, Tổng công ty đã phối hợp với Đoàn công tác của Bộ Công Thương (Vụ Kế hoạch Tài chính và Quản lý doanh nghiệp) làm việc tại Công ty mẹ và một số Công ty trực thuộc, làm cơ sở để Bộ Công Thương có ý kiến về các nội dung đại hội đồng cổ đông Tổng công ty.
- *Công tác trả nợ dài hạn của Công ty Xi măng Quang Sơn:* Nguồn trả nợ: Công ty thiếu nguồn trả nợ dài hạn trầm trọng. Trong năm 2024, số phải trả Bộ Tài chính, Ngân hàng phát triển, các ngân hàng thương mại gần 400 tỷ đồng, tuy nhiên Công ty âm nguồn trả nợ dài hạn. Việc thực hiện trả nợ dài hạn các ngân hàng thương mại trong năm nhằm duy trì hoạt động tín dụng ngắn hạn. Công ty không có nguồn trả nợ nhưng vẫn phải thực hiện nghĩa vụ trả nợ dài hạn trong năm 2024 khoảng 49 tỷ đồng.

2.3.7. Công tác tổ chức cán bộ và nguồn nhân lực

** Công tác nhân sự chủ chốt và lao động:*

- Năm 2024, Đại hội đồng cổ đông miễn nhiệm 01 kiểm soát viên Tổng công ty và bầu mới 01 Kiểm soát viên Tổng công ty; Hội đồng quản trị cũng đã bổ nhiệm mới 01 Phó Tổng giám đốc Tổng công ty nâng số lượng Phó Tổng giám đốc của Tổng công ty lên 03 người;
- Cũng trong năm 2024, Tổng công ty đã bổ nhiệm và bổ nhiệm lại các cán bộ quản lý điều hành tại các đơn vị TNHH MTV, tại các Chi nhánh của Tổng Công ty và một số cán bộ thuộc Khối cơ quan Tổng công ty đúng quy định.

** Công tác đào tạo và lao động - tiền lương:* Năm 2024 các đơn vị trong Tổng Công ty đã nghiêm túc thực hiện các quy định về chính sách người lao động và tiền lương, cụ thể: Ký mới/chấm dứt, gia hạn các hợp đồng lao động và thực hiện các thủ tục chế độ nghỉ hưu cho người lao động theo đúng quy định.

2.3.8. Phân phối lợi nhuận tại Công ty mẹ

Lợi nhuận sau thuế năm 2024 của Công ty mẹ là **5.030.322.729 đồng**, đạt 103,72% kế hoạch. Theo quy định tại Nghị định số 140/2020/NĐ-CP ngày 30/11/2020 của Chính phủ thì Tổng công ty được trích tối đa 30% lợi nhuận sau thuế vào Quỹ Đầu tư phát triển; Theo quy định tại Thông tư số 28/2016/TT-

BLĐTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ lao động Thương binh và Xã hội thì Tổng công ty được trích Quỹ thưởng Ban Quản lý điều hành tối đa không quá 1,5 tháng tiền lương bình quân thực hiện của người quản lý công ty chuyên trách; được trích Quỹ khen thưởng phúc lợi tối đa 3 tháng lương bình quân thực hiện của người lao động và được trích thêm 20% phần lợi nhuận thực hiện so với lợi nhuận kế hoạch. Theo đó, Tổng công ty được trích tối đa 5,672 tỷ đồng (gồm 0,309 tỷ đồng Quỹ thưởng Ban quản lý điều hành, 5,363 tỷ đồng Quỹ khen thưởng phúc lợi). Tuy nhiên, căn cứ số Lợi nhuận sau thuế thực hiện năm 2024 là **5.030.322.729 đồng**, và để đảm bảo có nguồn hỗ trợ trả nợ cho Dự án NM Xi măng Thái Nguyên, kính đề nghị ĐHĐCĐ xem xét, thông qua việc trích lập các quỹ và chia cổ tức năm 2024 như sau:

- i) Trích Quỹ thưởng Ban QLĐH (1 tháng lương): **206.000.000 đồng.**
- ii) Trích Quỹ khen thưởng phúc lợi (2 tháng lương): **3.551.000.000 đồng.**
- iii) Trích Quỹ đầu tư phát triển (số lợi nhuận còn lại, để có nguồn trả nợ cho Dự án đầu tư Nhà máy Xi măng Thái Nguyên): **1.273.322.729 đồng.**
- iv) Cổ tức năm 2024: **Tạm thời chưa chia.**

III. KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2025

1. Phương hướng, nhiệm vụ của Tổng công ty

** Nhận định những thuận lợi và khó khăn chính*

Kết quả tích cực trong tăng trưởng kinh tế năm 2024, tạo đà, khí thế mới để phấn đấu tăng trưởng trong năm 2025.

Trong năm 2024 điểm sáng trong giải ngân vốn đầu tư công đó là sự chỉ đạo quyết liệt, xử lý những bất cập chồng chéo trong môi trường pháp lý; với tư duy đổi mới, phương pháp, cách tiếp cận khác so với cách làm trước đây của Thủ tướng Chính phủ và lãnh đạo địa phương, Dự án đường dây 500 kV mạch 3 Quảng Trạch - Phố Nối đã rút ngắn thời gian thi công từ 3-4 năm xuống còn 7 tháng.

Đây là điển hình sinh động về tập trung nguồn lực, quan tâm chỉ đạo, nâng cao hiệu quả vốn đầu tư công. Thành công của Dự án là minh chứng cho khả năng vượt qua mọi khó khăn khi có quyết tâm cao và tinh thần trách nhiệm của hệ thống chính trị. Theo đó, Tổng công ty cũng như các đơn vị thành viên cần chú trọng tập trung khai thác thị trường có nguồn vốn đầu tư công, vốn ngân sách nhà nước để có lợi thế về tiến độ thi công, nguồn vốn tốt, sự chỉ đạo quyết liệt của hệ thống chính trị nhằm giảm thiểu các rủi ro đảm bảo hiệu quả/lợi nhuận công trình.

Với kết quả tích cực trong tăng trưởng kinh tế năm 2024 đã đạt được. Tuy vậy năm 2025 vẫn được dự đoán là một năm có nhiều cơ hội và thách thức đan xen khi tình hình địa chính trị trên thế giới vẫn còn diễn biến khó lường, lạm phát vẫn ở mức cao và đặc biệt nguy cơ thương chiến thế giới có thể xảy ra khi Mỹ áp thuế đối ứng ở mức cao với hàng xuất khẩu của các nước vào Mỹ trong đó có Việt Nam, khi đó sẽ ảnh hưởng trực tiếp đến các dự án đầu tư có nguồn vốn FDI dẫn tới các Doanh nghiệp sẽ phải cạnh tranh rất gay gắt để tìm kiếm việc làm.

** Những nhiệm vụ cơ bản được đặt ra cho năm 2025*

- Chuẩn bị hồ sơ tài liệu phục vụ công tác chuyển giao đại diện chủ sở hữu nhà nước tại doanh từ Bộ Công Thương nghiệp sang Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước (SCIC) theo chỉ đạo của Bộ Công Thương, Bộ Tài Chính và Chính phủ.
- Xây dựng lộ trình phương án tái cơ cấu toàn Tổng công ty.
- Chỉ đạo thực hiện việc Giám sát Tài chính tại các đơn vị, đặc biệt đối với các công ty thua lỗ nhiều năm theo đúng quy định;
- Nâng cao năng lực cạnh tranh, uy tín, thương hiệu trên thị trường xây dựng của Tổng công ty và các Công ty. Mở rộng các loại hình xây lắp ngoài những loại hình công trình đang là thế mạnh của Tổng công ty.

- Đẩy mạnh công tác thị trường, tìm kiếm việc làm, đặc biệt quan tâm chú trọng các dự án đầu tư công, vốn ngân sách Nhà nước đảm bảo lợi nhuận theo kế hoạch và thu nhập cho người lao động.
- Nghiên cứu và đầu tư sản xuất sản phẩm bê tông mới phù hợp với xu thế phát triển về công nghệ xây dựng trong các lĩnh vực bê tông tấm lớn và kết cấu bê tông đúc sẵn công nghệ mới.
- Điều chỉnh, bổ sung các quy chế, quy định nhằm kiểm soát rủi ro, hiệu quả SXKD của các Công ty thành viên.
- Tăng cường công tác đào tạo cán bộ quản lý dự án tại hiện trường, văn phòng Tổng công ty và các công ty để nâng cao hiệu quả quản lý, đồng thời sắp xếp tinh gọn bộ máy nhằm giảm chi phí quản lý và xây dựng đội ngũ cán bộ kế cận có trình độ chuyên môn cao trong quản lý doanh nghiệp cho các đơn vị và văn phòng Tổng công ty.

2. Về cơ sở xây dựng các chỉ tiêu kế hoạch năm 2025

2.1. Cơ sở xây dựng kế hoạch doanh thu năm 2025

Trên cơ sở phân tích thị trường năm 2025, các nguồn lực của Tổng công ty và các Chi nhánh, Công ty TNHH MTV, Công ty con, Công ty cổ phần. Tổng công ty đã tổng hợp chỉ tiêu về Doanh thu kế hoạch năm 2025 chung toàn Tổng công ty.

Nhận định một số nét chính như sau:

- Về Kế hoạch Doanh thu toàn Tổng công ty: **4.792,660 tỷ đồng.**
- Đối với thị trường Xây lắp điện: Giá trị các hợp đồng đã ký được chuyển tiếp sang năm 2025 là 2.537 tỷ đồng (trong đó: PCC2 là 884 tỷ đồng; PCC4 là 943 tỷ đồng và Công ty mẹ - Tổng công ty là 710 tỷ đồng). Đây là điều kiện thuận lợi để thực hiện kế hoạch SXKD năm 2025 đối với lĩnh vực thi công Xây lắp điện.
- Đối với thị trường xây lắp công nghiệp, dân dụng, sản xuất công nghiệp: Công tác thị trường tìm kiếm việc làm vẫn còn gặp khó khăn, phải cạnh tranh với nhiều nhà thầu khác và biên độ lợi nhuận rất thấp do phải cạnh tranh về giá, chi phí lãi vay, chiếm dụng vốn của Chủ đầu tư... Trong bối cảnh tiềm ẩn nhiều rủi ro, thận trọng trong việc ký các hợp đồng kinh tế, chỉ ký hợp đồng thi công các công trình có nguồn vốn tốt, giá thầu chấp nhận được để đảm bảo mục tiêu lợi nhuận và an toàn tài chính, giảm thiểu rủi ro.
- Đối với thị trường xi măng được dự báo vẫn còn khó khăn do tình trạng cung vượt cầu, cạnh tranh thị trường gay gắt khó khăn trong công tác phát triển mở rộng thị trường và tiêu thụ sản phẩm.

2.2. Về kế hoạch lợi nhuận năm 2025

Lợi nhuận kế hoạch năm 2025 thấp do dự báo tính cạnh tranh cao, giá cả các mặt hàng xây dựng và tiêu dùng diễn biến khó lường; Các công trình thi công xây lắp thường bị kéo dài tiến độ do Chủ đầu tư chậm giải phóng mặt bằng ảnh hưởng lớn đến hiệu quả SXKD.

3. Các chỉ tiêu kế hoạch năm 2025

Căn cứ các điều kiện thực tế, Tổng công ty xây dựng chỉ tiêu tài chính và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025 của Tổng công ty như sau:

3.1. Kế hoạch năm 2025 toàn Tổng công ty

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị	KH 2025
1	Tổng doanh thu và thu nhập khác.	Tỷ đồng	4.792,660
	<u>Trong đó:</u>		
	- Tổng Doanh thu và thu nhập khác (không bao gồm Công ty TNHH MTV Xi măng Quang Sơn)	Tỷ đồng	4.093,382
	- Doanh thu của Công ty TNHH MTV Xi măng Quang Sơn	Tỷ đồng	699,278
2	Lợi nhuận sau thuế hợp nhất.	Tỷ đồng	(289,071)
	<u>Trong đó:</u>		
	- Lợi nhuận (không bao gồm Công ty TNHH MTV Xi măng Quang Sơn)	Tỷ đồng	22,616
	- Lỗ tại Công ty TNHH MTV Xi măng Quang Sơn	Tỷ đồng	(311,687)
3	Lao động huy động bình quân toàn Tổng công ty (lao động trong danh sách)	Người	1.816
4	Tổng quỹ lương toàn Tổng công ty (lao động trong danh sách)	Tỷ đồng	278,730
5	Thu nhập bình quân (lao động trong danh sách)	Đ/ng/tháng	12.790.474

Ghi chú:

- Kế hoạch doanh thu và lợi nhuận sau thuế toàn Tổng công ty bao gồm doanh thu và lợi nhuận sau thuế hợp nhất của các Công ty con.
- Lợi nhuận của Công ty TNHH một thành viên Xi măng Quang Sơn lỗ (311,687) tỷ đồng chưa bao gồm lãi/lỗ do đánh giá lại chênh lệch tỷ giá ngoại tệ cuối năm.
- Tổng quỹ lương kế hoạch toàn Tổng công ty đang xây dựng theo quy định tại Nghị định 53/2016/NĐ-CP ngày 13/6/2016 của Chính phủ và Thông tư

28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ lao động Thương binh và Xã hội. Tổng công ty sẽ xây dựng và áp dụng theo quy định tại Nghị định 44/2025/NĐ-CP ngày 28/02/2025 của Chính phủ và Thông tư 003/2025/TT-BNV ngày 28/4/2025 của Bộ Nội vụ khi Thông tư có hiệu lực thi hành (15/6/2025).

3.2. Kế hoạch năm 2025 tại Công ty mẹ

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	KH 2025
1	Tổng doanh thu và thu nhập khác (Đã loại trừ doanh thu trùng)	Tỷ đồng	726,21
2	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	5,5
3	Phân phối lợi nhuận sau thuế	Căn cứ kết quả SXKD năm 2025, HĐQT sẽ trình ĐHĐCĐ năm 2026 xem xét, quyết định.	
	- Chia cổ tức		
	- Trích lập các quỹ		

4. Các giải pháp thực hiện mục tiêu kế hoạch

Năm 2025, Tổng công ty đề ra một số định hướng trong hoạt động sản xuất kinh doanh chung như sau:

4.1. Lĩnh vực xây lắp

- Tiếp tục phối hợp chặt chẽ hơn nữa trong hoạt động SXKD giữa Văn phòng Tổng công ty – PCC2, PCC4, các đơn vị thành viên khác về công tác thị trường và phối hợp triển khai công việc.
- Chủ động kết hợp hoặc Liên danh với các đối tác tham gia đấu thầu khai thác thị trường.
- Tập trung củng cố mối quan hệ với các chủ đầu tư có nguồn vốn nước ngoài và vốn tư nhân để tìm kiếm công việc thi công xây lắp các dự án công nghiệp, điện, dân dụng...
- Tăng năng lực cả về lượng và chất trong công tác quản lý điều hành, tổ chức thi công xây lắp và công tác thu hồi vốn.

4.2. Đối với các đơn vị sản xuất công nghiệp

- Lĩnh vực bê tông ly tâm: Tiếp tục nâng cao thương hiệu, mở rộng thị trường, tăng thị phần, phấn đấu giảm chi phí, tăng khả năng cạnh tranh, nâng cao hiệu quả kinh doanh. Nghiên cứu sản xuất sản phẩm mới phù hợp với nhu cầu của thị trường, nhất là thị trường phía Nam.

- Đối với Công ty TNHH một thành viên Xi măng Quang Sơn: Xây dựng phương án/chiến lược bán hàng cụ thể, tiết giảm chi phí để tăng hiệu quả trong hoạt động sản xuất kinh doanh. Trong đó nhiệm vụ trọng tâm là phát triển mở rộng thị trường, hệ thống tiêu thụ sản phẩm, đảm bảo sản lượng tiêu thụ theo kế hoạch là ưu tiên hàng đầu của Công ty Xi măng Quang Sơn.

4.3. Lĩnh vực tổ chức lao động và pháp chế

- Kết hợp với công đoàn, tài chính hoàn chỉnh các giải pháp cụ thể đối với các đơn vị đảm bảo thực hiện đúng luật lao động, chính sách bảo hiểm đối với đặc thù ngành xây dựng. Đảm bảo mục tiêu tuân thủ các quy định pháp luật nhưng vẫn duy trì năng lực, đấu thầu cạnh tranh của đơn vị, đời sống và việc làm của người lao động.
- Tăng cường kiểm tra giám sát, rà soát lại các thủ tục, quy định quản lý nội bộ, cập nhật các quy định mới của Nhà nước khi có thay đổi để hoàn thiện lại các quy trình quản lý của Tổng công ty và các đơn vị. Đáp ứng mục tiêu hoạt động có hiệu quả đồng thời tuân thủ các quy định quản lý chung.
- Hỗ trợ có hiệu quả các đơn vị trong việc tranh tụng, thu hồi công nợ, giải quyết các vướng mắc trong tranh chấp pháp lý với các đối tác.

4.4. Lĩnh vực tài chính kế toán

- *Công tác đảm bảo vốn:* Chủ động trong công tác tài chính, tín dụng đáp ứng đầy đủ kịp thời vốn cho sản xuất kinh doanh; Tiếp tục làm việc với Ngân hàng Phát triển Việt Nam và Bộ Tài chính để được điều chỉnh lại mức trả nợ dài hạn, có biện pháp hỗ trợ vốn lưu động cho hoạt động của Công ty Xi măng Quang Sơn và các đơn vị khó khăn;
- *Công tác quản lý tài chính kế toán:* Tăng cường công tác quản lý tài chính, kế toán đảm bảo số liệu, báo cáo tài chính minh bạch; quản lý chặt chẽ chi phí sản xuất, tăng cường công tác quản lý, thu hồi công nợ;
- *Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát tài chính tại các đơn vị:* Có giải pháp quản lý, hỗ trợ bộ máy lãnh đạo tại các đơn vị trong công tác quản lý tài chính; Phối hợp với Ban kiểm soát Tổng công ty, Kiểm soát viên tại các Công ty và nâng cao vai trò của Tổ giám sát tài chính để thực hiện tốt việc giám sát, thẩm tra, kiểm soát tại các Đơn vị; Bổ sung cán bộ để giám sát các đơn vị sản xuất kinh doanh thua lỗ và khó khăn về tài chính, xử lý vướng mắc trực tiếp như hỗ trợ pháp chế, thu hồi công nợ, làm rõ tồn tại tài chính để xác định trách nhiệm cá nhân, tập thể (nếu có) trong quản lý tài chính tại đơn vị; Thực hiện tốt việc thẩm tra, kiểm tra, giám sát của các Cơ quan quản lý nhà nước.
- *Quản lý giá thành, lãi gộp:* Tại văn phòng Tổng công ty và các đơn vị phải thực hiện nghiêm túc việc xây dựng phương án kinh doanh/phương án tổ chức

thực hiện trên từng hợp đồng, trên cơ sở đó bám sát trong quá trình tổ chức, thực hiện hợp đồng, phân tích hiệu quả kinh tế của từng đối tượng hợp đồng.

4.5. Kết hợp giữa các bộ phận tài chính, kế hoạch

Thực hiện công tác kiểm tra nội bộ các đơn vị, tích cực và chủ động đề ra các giải pháp thiết thực trong công tác thu hồi công nợ tồn đọng, nâng cao hiệu quả sử dụng đồng vốn, xử lý những tồn tại về tài chính trước đây trong doanh nghiệp. Từng bước nâng cao năng lực tài chính của từng đơn vị và Tổng công ty.

4.6. Tăng cường thông tin và sự gắn kết

Phối hợp giữa các đơn vị của Tổng công ty trong sản xuất kinh doanh cũng như hoạt động công đoàn, đoàn thanh niên, sinh hoạt cộng đồng trên nguyên tắc đem lại hiệu quả, nguồn lợi chung cho tất cả các đơn vị, đời sống cán bộ công nhân viên, xây dựng văn hóa doanh nghiệp làm tiền đề cho thương hiệu bền vững và uy tín của từng đơn vị.

Tổng công ty cần phải quan tâm, phối hợp chặt chẽ hơn nữa để hỗ trợ giải quyết những khó khăn cùng với Công ty Xi măng Quang Sơn trong đó có thủ tục gia hạn Giấy phép khai thác mỏ đá vôi La Hiên đảm bảo nguồn nguyên liệu cho sản xuất, công tác thị trường tiêu thụ sản phẩm cũng như khả năng trả nợ vay của Công ty.

IV. TIỀN LƯƠNG CỦA CÁN BỘ QUẢN LÝ CHUYÊN TRÁCH, NGƯỜI LAO ĐỘNG (khối cơ quan TCT) VÀ THÙ LAO CHO HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN KIỂM SOÁT VÀ THƯ KÝ CÔNG TY (kiêm nhiệm).

1. Tiền lương và thù lao năm 2024

1.1. Tiền lương quản lý chuyên trách và Tiền lương người lao động khối cơ quan TCT năm 2024:

Theo quy định hiện hành của Nhà nước, căn cứ vào kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty mẹ năm 2024 thì tổng quỹ lương người quản lý chuyên trách và người lao động khối cơ quan Tổng công ty được trích **15,024 tỷ đồng**. Số đã trích vào chi phí SXKD năm 2024 là **15,024 tỷ đồng**.

1.2. Thù lao năm 2024

- Theo quy định hiện hành của Nhà nước, căn cứ vào kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty mẹ năm 2024 thì thù lao của HĐQT và BKS được trích tối đa là **386,6 triệu đồng**.
- Thực tế thù lao cho HĐQT và Ban kiểm soát Tổng công ty năm 2024 là **220 triệu đồng**. Cụ thể:

TT	Đối tượng	Số người	Mức thù lao (đồng)	Số Tháng	Tổng (đồng)
1	Thành viên HĐQT	2	4.000.000	12	96.000.000
2	Thành viên HĐQT	1	4.000.000	5	20.000.000
2	Thành viên HĐQT		8.000.000	7	56.000.000
3	Thành viên BKS	1	2.000.000	12	24.000.000
4	Thư ký TCT	1	2.000.000	12	24.000.000
Tổng cộng		5			220.000.000

2. Kế hoạch tiền lương và thù lao năm 2025

2.1. Tiền lương người lao động, Ban điều hành và Tổ chức đoàn thể chuyên trách khối cơ quan TCT năm 2025:

Theo quy định hiện hành của Nhà nước, căn cứ vào kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty mẹ năm 2025 thì tổng quỹ lương kế hoạch người người lao động, Ban điều hành và Tổ chức đoàn thể chuyên trách khối cơ quan Tổng Công ty là **17,184 tỷ đồng**.

2.2. Mức tiền lương Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát chuyên trách TCT năm 2025:

TT	Chức danh	Số người	Mức lương kế hoạch năm 2025 (đồng/tháng)
1	Chủ tịch HĐQT	1	53.000.000
2	Trưởng Ban Kiểm soát	1	44.000.000
3	Thành viên HĐQT chuyên trách	1	43.000.000
Tổng cộng		3	140.000.000

2.3. Mức thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát không chuyên trách năm 2025:

TT	Chức danh	Số người	Mức thù lao kế hoạch tối đa (đồng/tháng)
1	Thành viên HĐQT không chuyên trách	3	8.600.000
2	Kiểm soát viên không chuyên trách	2	8.800.000
Tổng cộng		5	43.400.000

Các chi phí khác cho hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát thực hiện theo quy định của pháp luật và Điều lệ Tổng công ty.

V. LỰA CHỌN ĐƠN VỊ KIỂM TOÁN BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG CÔNG TY NĂM 2025

HDQT đề nghị Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HDQT lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập theo danh sách được Bộ Tài chính và Ủy ban chứng khoán Nhà nước chấp thuận kiểm toán cho các đơn vị có lợi ích công chúng thuộc lĩnh vực chứng khoán năm 2025 để thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025 của Tổng công ty.

Kính thưa Đại hội, Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc Tổng công ty với tinh thần trách nhiệm cao, luôn tâm huyết vì lợi ích của Tổng công ty và các quý cổ đông. Trong bối cảnh khó khăn chung của nền kinh tế, hoạt động sản xuất kinh doanh và các mặt hoạt động khác của Tổng công ty vẫn được duy trì ổn định. Hội đồng quản trị báo cáo đến các Quý cổ đông hoạt động của Hội đồng quản trị trong năm 2024 và kế hoạch hoạt động năm 2025, rất mong các Quý cổ đông chia sẻ và đóng góp ý kiến giúp cho hoạt động của Hội đồng quản trị ngày càng tốt hơn.

Nhiệm vụ của Tổng công ty năm 2025 rất nặng nề và còn nhiều khó khăn, thách thức. Song với tinh thần đoàn kết nhất trí cao, kinh nghiệm sau nhiều năm xây dựng và phát triển của toàn thể lãnh đạo và cán bộ công nhân viên Tổng công ty, sẽ tạo thêm niềm tin, sức mạnh để tiếp tục thực hiện và hoàn thành thắng lợi các mục tiêu, kế hoạch năm 2025 đã đề ra.

Cuối cùng, một lần nữa thay mặt cho Hội đồng quản trị Tổng công ty tôi xin trân trọng cảm ơn và kính chúc các Quý vị mạnh khỏe và hạnh phúc.

Chúc Đại hội thành công tốt đẹp.

Trân trọng cảm ơn!

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH

Trần Anh Tấn

Hà Nội, ngày 30 tháng 05 năm 2025

**BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT TỔNG CÔNG TY
CỔ PHẦN XÂY DỰNG CÔNG NGHIỆP VIỆT NAM VỀ KẾT QUẢ
KIỂM TRA, GIÁM SÁT CÁC MẶT HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM 2024**

- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Tổng công ty cổ phần Xây dựng Công nghiệp Việt Nam;
- Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 ngày 31/05/2024 của Tổng công ty cổ phần Xây dựng công nghiệp Việt Nam;
- Căn cứ các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị Tổng công ty cổ phần Xây dựng công nghiệp Việt Nam năm 2024;
- Căn cứ Báo cáo Tài chính hợp nhất, Báo cáo Tài chính Công ty Mẹ năm 2024 của Tổng công ty cổ phần Xây dựng công nghiệp Việt Nam đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán CPA Việt Nam;

Ban Kiểm soát Tổng công ty báo cáo Đại hội đồng cổ đông về kết quả kiểm tra, giám sát các mặt hoạt động trong năm 2024 của Tổng công ty với những nội dung chủ yếu như sau:

I. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT:

Ban Kiểm soát đã hợp, xây dựng kế hoạch, chương trình làm việc và đã thực hiện các hoạt động:

- Giám sát việc thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ, tuân thủ Điều lệ, Luật Doanh nghiệp và các quy định hiện hành của Pháp luật của HĐQT, Ban Tổng giám đốc Tổng công ty;
- Triển khai công tác kiểm soát tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh, thẩm tra báo cáo tài chính 6 tháng đầu năm 2024 và cả năm 2024 của Công ty mẹ, các Chi nhánh và các Công ty TNHH một thành viên;
- Tham dự đầy đủ các phiên họp của Hội đồng quản trị Tổng công ty.
- Các công tác chuyên môn theo chức năng và quyền hạn của Ban kiểm soát.
- Xây dựng chương trình công tác năm 2024 – 2025 của Ban kiểm soát Tổng công ty.
- Tham gia với Đoàn công tác của Tổ giám sát tài chính Tổng công ty về việc giám sát tài chính năm 2024 tại các Công ty con và 02 Chi nhánh hạch toán kinh tế phụ thuộc Tổng công ty.

II. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÁC KIẾN NGHỊ TẠI BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG NĂM 2024:

Cơ bản các kiến nghị của Ban kiểm soát vẫn đang được tiếp tục thực hiện.

III. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CỦA TỔNG CÔNG TY NĂM 2024:

1. Tình hình sản xuất kinh doanh:

* Một số chỉ tiêu thực hiện năm 2024 của toàn Tổng công ty như sau:

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	NQ 2024	TH 2024	%TH/ NQ
1	Tổng doanh thu và thu nhập hợp nhất	3.614.134	4.437.648	123%
	<i>Trong đó:</i>			
	- Tổng DT và TN khác từ hoạt động SXKD	2.903.094	4.022.562	139%
	- Tổng DT và TN khác Công ty TNHHMTV Xi măng Quang Sơn	711.040	415.086	58%
2	Lợi nhuận sau thuế hợp nhất, trong đó :	(213.064)	(467.677)	
2.1	Lợi nhuận từ hoạt động SXKD	18.892	22.377	118%
2.2	Lỗ của Công ty TNHHMTV Xi măng Quang Sơn	(231.956)	(490.054)	
3	Lao động huy động bình quân toàn Tổng công ty (LĐ trong danh sách)	1.924	1.683	87%
4	Tổng quỹ lương thực hiện toàn Tổng công ty (Quỹ lương trong danh sách)	265.732	252.927	95%
	<i>Trong đó: Quỹ lương tại Cơ quan Công ty mẹ (không bao gồm các đơn vị HT phụ thuộc & Ban ĐHDA của Tcty, bao gồm cả quỹ lương của CBQL chuyên trách).</i>	15.024	15.024	100%
5	Thu nhập bình quân (đồng/ng/tháng)	11.509.529	12.523.619	109%

* Một số chỉ tiêu tại Công ty mẹ:

Đơn vị tính: triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	NQ 2024	TH 2024	TH/NQ (%)
1	Tổng doanh thu và thu nhập khác	533.192	667.159	125%
2	Lợi nhuận sau thuế (chưa trích lập các khoản dự phòng)		13.122	
	- Trích lập dự phòng giảm giá đầu tư tài chính.		122	
	- Trích lập dự phòng phải thu khó đòi		7.970	
3	LNST thực hiện sau khi trích lập các khoản dự phòng	4.850	5.030	104%

Nhận xét:

- Tổng doanh thu và thu nhập năm 2024 của Tổng công ty là: 4.437.648 triệu đồng, đạt 123% kế hoạch. Năm 2024 có 4/13 công ty con vượt chỉ tiêu kế hoạch về Doanh thu là: Công ty TNHH MTV Xây lắp Điện 2, Xây lắp Điện 4 và Công ty CP Bê tông Ly tâm An Giang; Công ty mẹ; 3 Công ty TNHH MTV và 7 Công ty con đều không đạt chỉ tiêu kế hoạch về doanh thu mà Tổng công ty và đại hội đồng cổ đông thông qua.

- Về chỉ tiêu lợi nhuận: Lợi nhuận sau thuế hợp nhất năm 2024 của Tổng công ty là lỗ (467.677) triệu đồng, trong đó Công ty TNHH MTV Xi măng Quang Sơn lỗ (490.054) triệu đồng, lợi nhuận từ hoạt động sản xuất kinh doanh của các Công ty (không bao gồm Xi măng Quang Sơn) là lãi 22.377 triệu đồng, đạt 118% so với nghị quyết ĐHĐCĐ 2024, trong đó: Công ty mẹ lãi 5.030 triệu đồng; Xây lắp Điện 2 lãi 813 triệu, Xây lắp Điện 4 lãi 4.832 triệu; Cơ khí Hà Bắc lỗ (3.635) triệu; Xây lắp Hóa chất lỗ (7.043) triệu; các Công ty cổ phần chi phối lãi 29.010 triệu đồng; lãi từ các Công ty liên doanh liên kết 1.810 triệu đồng. Trong năm 2024 có 04/13 Công ty con có kết quả kinh doanh lỗ với số lỗ là (502.760) triệu đồng gồm 3 Công ty TNHH MTV (Xi măng Quang Sơn; Xây lắp Hóa chất; Cơ khí Hóa chất Hà Bắc) và Công ty Cổ phần Cơ khí Xây lắp Hóa chất lỗ (2.028) triệu đồng.

+ Đối với 04 Công ty TNHH một thành viên (không bao gồm Công ty TNHH một thành viên Xi măng Quang Sơn): Có công ty TNHH MTV Xây lắp Điện 4 vượt chỉ tiêu KH về doanh thu và lợi nhuận do Tổng công ty giao. Xây lắp Điện 2 vượt chỉ tiêu về doanh thu nhưng không đạt chỉ tiêu về lợi nhuận. Hai công ty Xây lắp Hóa chất và Cơ khí Hà Bắc đều không đạt chỉ tiêu Kế hoạch doanh thu và lợi nhuận năm 2024.

+ Đối với Công ty TNHH MTV Xi măng Quang Sơn: Năm 2024, tổng doanh thu và thu nhập khác của Công ty là 415.086 triệu đồng đạt 58% so với nghị quyết ĐHĐCĐ, lỗ (490.054) triệu đồng, trong đó lỗ chênh lệch tỷ giá năm 2024 là (30.611) triệu đồng, lỗ từ hoạt động SXKD là (459.443) triệu đồng, tăng lỗ so với nghị quyết ĐHĐCĐ 2024 là 227.487 triệu đồng (lỗ KH không bao gồm chênh lệch tỷ giá theo nghị quyết ĐHĐCĐ 2024 là (231.956) triệu đồng). Lỗ từ hoạt động SXKD năm 2024 tăng so với năm 2023 là 96.040 triệu đồng (lỗ từ hoạt động SXKD năm 2023 của Công ty là (362.403) triệu đồng). Do một số nguyên nhân chủ yếu như sau:

Sản lượng sản xuất Clinker năm 2024 đạt 22,76% so với thiết kế (286.873,84 tấn/1.260.000 tấn), sản lượng sản xuất xi măng đạt 27,69% so với thiết kế (418.110 tấn/1.510.000 tấn) dẫn đến giá thành sản xuất trên tấn sản phẩm tăng so với năm 2023 (Clinker tăng 130.217 đ/tấn, xi măng PCB30 rời tăng 97.377 đ/tấn, xi măng xây trát tăng 3.316 đ/tấn, xi măng PCB40 rời đóng bao tăng 59.699 đ/tấn).

Năm 2024 tổng doanh thu và thu nhập của Công ty là 415.086 triệu đồng nhưng tổng chi phí cố định của Công ty (chưa bao gồm chi phí nguyên vật liệu

đầu vào: đá vôi, than, dầu, điện, nước...) là 508.042 triệu đồng cụ thể: Chi phí khấu hao TSCĐ là 186.979 triệu; Lãi vay ngắn hạn: 17.836 triệu; Lãi vay dài hạn 171.054 triệu; Lỗ do chênh lệch tỷ giá: 30.611 triệu; Chi phí tiền lương là: 39.001 triệu đồng; Ngoài ra năm 2024 kết chuyển chi phí sửa chữa máy móc thiết bị và vật liệu chịu lửa phát sinh năm 2023 chưa phân bổ hết và phát sinh năm 2024 số tiền là 62.561 triệu đồng.

Lỗ lũy kế của Công ty TNHH MTV Xi măng Quang Sơn đến 31/12/2024 là: (3.208.565) triệu đồng.

+ Đối với các Công ty cổ phần chi phối: 5/8 Công ty cổ phần chi phối có lãi là 23.727 triệu đồng, đạt 102% so với kế hoạch 2024 (23.192 triệu đồng). Trong đó có 02 Công ty vượt kế hoạch về chỉ tiêu lợi nhuận: Công ty cổ phần Bê tông ly tâm An giang đạt 119%; Công ty CP Đầu tư Xây dựng số 5 đạt 115% KH; Có 03 Công ty không đạt kế hoạch lợi nhuận: Công ty CP Xây lắp và sản xuất Công nghiệp đạt 12%; Công ty cổ phần Bê tông ly tâm Thủ Đức đạt 91%; Công ty CP Xuất nhập khẩu Thương mại Hợp tác nhân lực Quốc tế Việt Nam đạt 0,12%; có 1/8 Công ty lỗ: Công ty CP Cơ khí Xây lắp Hóa chất lỗ (2.028) triệu đồng; Ngoài ra 2/8 Công ty không phát sinh lợi nhuận: Công ty CP Vinaincon 6 và Công ty cổ phần Đầu tư và Khoáng sản Vinaincon.

+ Đối với Công ty mẹ: Tổng doanh thu và thu nhập khác là 667.159 triệu đồng, đạt 125% kế hoạch (KH: 533.193 triệu đồng). Lợi nhuận sau thuế là 5.030 triệu đồng, đạt 104% kế hoạch năm (KH 4.850 triệu đồng). Lợi nhuận phát sinh năm 2024 (trước khi trích lập các khoản dự phòng) của Công ty mẹ là 13.122 triệu đồng. Năm 2024 Công ty mẹ thực hiện trích lập dự phòng giảm giá khoản đầu tư vào các công ty số tiền 122 triệu đồng; dự phòng phải thu khó đòi là 7.970 triệu đồng.

- Về chỉ tiêu tiền lương: Tổng quỹ lương thực hiện năm 2024 cho lao động trong danh sách toàn Tổng công ty là: 252.927 triệu đồng, bằng 95% kế hoạch. Số lao động trong danh sách năm 2024 là 1.683 người, giảm 13% so với kế hoạch năm 2024. Thu nhập bình quân toàn Tổng công ty là 12.523.619 đ/người/tháng, đạt 109% so với kế hoạch.

2. Một số chỉ tiêu trong Báo cáo tài chính năm 2024 (Tại ngày 31/12/2024)

TT	Chỉ tiêu	Báo cáo Tài chính Hợp nhất (*)	Báo cáo Tài chính Tổng hợp
1	Tổng tài sản - Nguồn vốn	4.734.260	1.161.262
2	Tài sản ngắn hạn	2.703.191	841.333
3	Tài sản dài hạn	2.031.069	319.929
4	Nợ phải trả	6.838.873	424.182
5	Vốn chủ sở hữu (hợp nhất)	(2.104.614)	737.080

TT	Chỉ tiêu	Báo cáo Tài chính Hợp nhất (*)	Báo cáo Tài chính Tổng hợp
6	Vốn góp của chủ sở hữu	550.000	550.000
7	Tổng doanh thu và TN	4.437.648	667.159
8	Tổng chi phí	4.894.979	662.129
9	Lợi nhuận trước thuế	(457.331)	5.030
10	Lợi nhuận sau thuế hợp nhất	(467.677)	5.030
10.1	Lợi nhuận sau thuế của cổ đông Cty mẹ.	(485.047)	
10.2	Lợi nhuận sau thuế cổ đông không kiểm soát	17.370	

* Báo cáo tài chính Hợp nhất gồm số liệu: Công ty Mẹ, 5 Công ty TNHH MTV và 8 Công ty cổ phần chi phối. Lợi nhuận sau thuế hợp nhất lỗ: (467.677) triệu đồng, trong đó lợi nhuận từ SXKD không bao gồm Công ty XMQS là 22.377 triệu đồng; lỗ của Công ty TNHH MTV Xi măng Quang Sơn: (490.054) triệu đồng.

Nhận xét:

- Theo Báo cáo tài chính hợp nhất của Tổng công ty, năm 2024 lợi nhuận sau thuế toàn Tổng công ty là lỗ (467.677) triệu đồng, trong đó lợi nhuận sau thuế của cổ đông Công ty mẹ là lỗ (485.047) triệu đồng, lợi nhuận sau thuế của cổ đông không kiểm soát là 17.370 triệu đồng. Vốn chủ sở hữu đến 31/12/2024 là (2.104.613) triệu đồng. Nguyên nhân chủ yếu do lỗ lũy kế của Công ty TNHH MTV Xi măng Quang Sơn, từ khi thành lập ngày 01/7/2011 đến 31/12/2024 lỗ lũy kế là (3.208.565) triệu đồng (trong đó phân bổ lỗ chênh lệch tỷ giá trong giai đoạn đầu tư số tiền: 314.577 triệu đồng, chi phí lãi vay dài hạn từ 01/7/2011 đến 31/12/2024 là: 1.676.348 triệu đồng, chi phí khấu hao từ 01/7/2011 đến 31/12/2024 là: 2.222.548 triệu đồng.)

- Về tình hình tài chính của Tổng Công ty: Qua các số liệu tại Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2024 cho thấy hiệu quả SXKD của các đơn vị trong Tổng công ty năm 2024 cơ bản cao hơn năm 2023.

Phân tích một số chỉ tiêu tài chính chủ yếu năm 2024 của Tổng công ty:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2024	Năm 2023
I	Nhóm chỉ tiêu cơ cấu vốn và tình hình đảm bảo nguồn vốn			
1	Hệ số Nợ phải trả/Nguồn vốn	Lần	1,44	1,35
	Trong đó Công ty mẹ:	Lần	0,37	0,26
2	Hệ số tài trợ từ nguồn vốn ổn định (Vốn	Lần	0,81	0,90

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2024	Năm 2023
	CSH + Vay dài hạn)/Tài sản dài hạn)			
	Trong đó Công ty mẹ:	Lần	2,35	2,3
II	Nhóm chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
1	Khả năng thanh toán nhanh (Tài sản ngắn hạn - Hàng Tồn kho)/Nợ ngắn hạn	Lần	0,54	0,59
	Trong đó Công ty mẹ:	Lần	1,83	2,50
2	Khả năng thanh toán nợ ngắn hạn (Tài sản ngắn hạn /Nợ ngắn hạn.	Lần	0,87	0,91
	Trong đó Công ty mẹ:	Lần	2,05	2,76
III	Nhóm chỉ tiêu hoạt động			
1	Vòng quay Tổng tài sản (SOA: DTT/Tổng tài sản bình quân)	Vòng	0,94	0,60
	Trong đó Công ty mẹ:	Vòng	0,59	0,17
IV	Chỉ tiêu đánh giá khả năng thu hồi công nợ (Hệ số thu hồi nợ = Nợ phải thu BQ/ DTT)	Lần	0,31	0,43
	Trong đó Công ty mẹ:	Lần	0,99	3,23
V	Nhóm chỉ tiêu đánh giá hiệu quả KD			
1	Tỷ suất sinh lời trên vốn CSH (LN sau thuế/Vốn CSH) (ROE)		<0	<0
	Trong đó Công ty mẹ:	%	1,78%	2,39%
2	Tỷ suất sinh lời trên Vốn (LN trước thuế+lãi vay)/Tổng vốn sử dụng BQ) (ROI)		<0	<0
	Trong đó Công ty mẹ:	%	4,46%	2,39%

*** Đánh giá tình hình tài chính của Tổng công ty năm 2024 qua các chỉ tiêu:**

- Hệ số nợ phải trả/Tổng nguồn vốn của Tổng công ty năm 2024 là 1,44 lần cho thấy toàn bộ tài sản của Tổng công ty cơ bản đang được tài trợ bằng vốn vay và nợ phải trả, tuy nhiên rủi ro tài chính của Tổng công năm 2024 tăng hơn so với năm 2023 nhưng không đáng kể.

- Về tình hình đảm bảo nguồn vốn ổn định: Tổng công ty có hệ số này 0,81 lần, như vậy các tài sản dài hạn của Tổng công ty được tài trợ gần như hoàn toàn bằng các nguồn vốn dài hạn. Chỉ số này thấp hơn năm 2023 cho thấy sự đảm bảo bằng nguồn vốn ổn định của các tài sản dài hạn ổn định.

- Các chỉ tiêu về khả năng thanh toán của Tổng công ty năm 2024 giảm so với năm 2023, đối với Công ty mẹ khả năng thanh toán nhanh năm 2024 thấp hơn so với năm 2023 do hàng tồn kho tại công ty mẹ tăng, nợ ngắn hạn tăng so với năm 2023.

- Vòng quay Tổng tài sản (SOA) của Tổng công ty là 0,94 vòng tăng hơn so với năm 2023, của Công ty mẹ là 0,59 vòng tăng so với năm 2023, cho thấy

các tài sản của Công ty mẹ năm 2024 quay vòng nhanh hơn năm 2023 nguyên nhân do doanh thu từ hoạt động SXKD năm 2024 của Công ty mẹ tăng cao hơn so với năm 2023. Vòng quay tài sản của Tổng công ty vẫn đang ở mức thấp, doanh thu chưa tương xứng với tài sản đầu tư.

- Về hệ số thu hồi nợ: Tỷ lệ nợ phải thu bình quân/tổng doanh thu của Tổng công ty năm 2024 là 0,31 lần thấp hơn năm 2023, tại công ty mẹ là 0,99 lần thấp hơn năm 2023 phản ánh công tác thu hồi công nợ của Công ty mẹ năm 2024 nhanh hơn so với năm 2023.

- Tỷ suất sinh lời trên vốn sử dụng (ROI) của Tổng công ty đang nhỏ hơn 0, nguyên nhân vốn sử dụng bình quân của Tổng công ty <0 chủ yếu do SXKD thua lỗ tại Công ty TNHH MTV Xi măng Quang Sơn làm mất vốn. Tỷ suất sinh lời trên vốn sử dụng của Công ty mẹ (trước khi trích dự phòng giảm giá hàng tồn kho và dự phòng phải thu khó đòi) là 4,46% cho thấy Công ty mẹ hoạt động SXKD năm 2024 có hiệu quả hơn năm 2023.

3. Đánh giá các mặt hoạt động năm 2024:

3.1. Hoạt động của Hội đồng quản trị và Cơ quan điều hành năm 2024:

Năm 2024, Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc đã hoạt động với tinh thần trách nhiệm, tuân thủ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng Công ty và Luật Doanh nghiệp, bám sát các nội dung Nghị quyết được Đại hội đồng cổ đông thông qua. Các Nghị quyết, quyết định của HĐQT đã được ban hành theo đúng thẩm quyền quy định của Pháp luật và Điều lệ Tổng Công ty. Các quyết định của HĐQT đều có sự tham gia của các thành viên HĐQT, phù hợp với tình hình thực tế của Tổng Công ty, trong năm HĐQT đã tiến hành 18 cuộc họp và xin ý kiến biểu quyết bằng văn bản, ban hành 81 Nghị quyết. Năm 2024, Bộ Công Thương đã xếp loại đánh giá người đại diện phần vốn Nhà nước tại Tổng công ty năm 2022 và 2023 là Hoàn thành tốt nhiệm vụ.

- Ngày 31/5/2024, tại Đại hội đồng cổ đông thường niên của Tổng công ty đã bầu bổ sung bà Nguyễn Thị Khánh Hằng là thành viên HĐQT, và bầu Ông Phạm Hùng là thành viên Ban kiểm soát Tổng công ty (thay ông Phạm Đình Hiếu có đơn từ nhiệm và đã được Bộ Công thương nhất trí). Theo đó, từ 31/5/2024 HĐQT Tổng công ty có 05 thành viên, Ban kiểm soát có 03 thành viên. Trình tự thủ tục đúng quy định.

- Ngày 01/6/2024, HĐQT bổ nhiệm Ông Vương Khả Hải làm Phó Tổng giám đốc Tổng công ty;

Năm 2024, thực hiện quy trình bổ nhiệm lại 02 giám đốc Công ty TNHH MTV; thông qua các nội dung tại đại hội đồng cổ đông thường niên của các Công ty con; Có ý kiến bằng văn bản về việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại đại diện vốn tại các Công ty cổ phần khi hết nhiệm kỳ; Phê duyệt quỹ tiền lương năm 2024 cho các công ty con. Trình tự thủ tục thực hiện đúng theo quy định.

Về việc giám sát đối với Người đại diện phần vốn Nhà nước tại Tổng công ty theo yêu cầu của Bộ Công Thương:

- Thực hiện đầy đủ việc Báo cáo giám sát định kỳ theo quy định và theo yêu cầu của Bộ quản lý ngành và các cơ quan quản lý Nhà nước khi được yêu cầu.

- Bộ phận quản lý vốn Nhà nước đã chỉ đạo, làm việc với đại diện vốn của tất cả các công ty con, các công ty TNHH MTV, tại các đơn vị có kết quả kinh doanh thua lỗ, còn lỗ lũy kế hoặc có hệ số nợ đến hạn thấp, có báo cáo của từng đơn vị gửi Tổng công ty và đề xuất hướng giải quyết. Ban hành quyết định giám sát đặc biệt đối với các Công ty thua lỗ theo quy định.

Tổng công ty đã ban hành các Quy chế quản lý nội bộ đảm bảo tuân thủ theo Luật Doanh nghiệp và các quy định hiện hành, phù hợp với tình hình hoạt động thực tế của Tổng công ty. Tuy nhiên cần tiếp tục sửa đổi Quy chế quản lý người đại diện phần vốn của Tổng công ty tại các Công ty cổ phần theo Luật Doanh nghiệp 2020 theo quy định.

3.2 Tình hình thực hiện kiến nghị của Kiểm toán Nhà nước kiểm toán Báo cáo Tài chính tại Tổng công ty và các Công ty con.

Căn cứ thông báo kết quả kiểm toán số 449/TB-KTNN ngày 23/9/2019 của Kiểm toán Nhà nước kiểm toán Báo cáo tài chính, các hoạt động liên quan đến quản lý, sử dụng vốn, tài sản Nhà nước năm 2018 của Tổng công ty. Năm 2019, 2020, 2021, 2022, 2023, 2024 Tổng công ty đã chỉ đạo các đơn vị trong Tổng Công ty thực hiện nghiêm túc các kiến nghị của KTNN, tuy nhiên còn một số nội dung vẫn đang tiếp tục thực hiện cụ thể như sau:

- Tại Công ty mẹ :

- + Về việc dư nợ tạm ứng cho Công ty cổ phần Bê tông ly tâm VINAINCON - dự án Nhà máy kính CFG Ninh Bình số tiền 3.756 triệu đồng: Đến 31/12/2024 Công ty Thành Đông đã ký hồ sơ quyết toán cho Tổng công ty và đã thanh toán hết nợ cho Tổng công ty, tuy nhiên Công ty CP Bê tông ly tâm Vinaincon đang bị cưỡng chế hóa đơn do nợ thuế nên chưa viết hóa đơn cho Tổng công ty để thanh lý hợp đồng. Do vậy đến 31/12/2024 dư nợ tạm ứng cho Công ty CP bê tông ly tâm VIANINCON số tiền 3.756 triệu đồng, vẫn không thay đổi so với năm trước.

- + Đối với khoản dư nợ tạm ứng cho các nhà thầu thi công công trình Gang thép Thái Nguyên giai đoạn 2 (22.435 triệu đồng) và Chi phí sản xuất kinh doanh dở dang của công trình Gang thép Thái Nguyên giai đoạn II đến 31/12/2024 là 11.829 triệu đồng. Do dự án đã dừng thi công, nhà thầu chính Tập đoàn xây lắp luyện kim Trung Quốc (MCC) đã về nước và đơn vị tư vấn của Chủ đầu tư cũng đã dừng hợp đồng nên việc hoàn thiện hồ sơ chất lượng và khối lượng của Tổng công ty đối với các công việc dở dang là hoàn toàn không có khả năng thực hiện. Chủ đầu tư không xác định giá trị khối lượng thực tế thực hiện, chưa quyết toán cho Tổng công ty nên Tổng công ty không xuất đủ hóa đơn cho Chủ đầu tư, do vậy Tổng công ty chưa đủ cơ sở để nghiệm thu và nhận hóa đơn GTGT của các nhà thầu để hạch toán đủ chi phí, giá vốn công

trình. Tổng công ty đang tiếp tục thực hiện nội dung này. Đến 31/12/2024, Công ty mẹ đã trích dự phòng phải thu khó đòi đối với Công trình Gang thép Thái nguyên số tiền: 49.626 triệu đồng bao gồm: phải thu khó đòi đối với chủ đầu tư (TISCO): 27.191 triệu đồng, phải thu các nhà thầu phụ: 22.435 triệu đồng; trích dự phòng giảm giá hàng tồn kho số tiền: 11.829 triệu đồng.

- Tại Công ty TNHH MTV Xi măng Quang Sơn:

+ Khoản chi phí phải trả: 14.192 triệu đồng là khoản chi phí liên quan đến Dự án đầu tư Nhà máy Xi măng Thái Nguyên. Hiện dự án đang trình Bộ Công thương phê duyệt. Sau khi có ý kiến phê duyệt quyết toán, Tổng công ty và Công ty sẽ quyết toán các hợp đồng với các nhà thầu phụ và thực hiện điều chỉnh quyết toán, nhận hóa đơn theo quy định.

+ Công ty vẫn đang tiếp tục làm việc với Cục Thuế tỉnh Thái Nguyên về Thuế nhà thầu nước ngoài và các cơ quan có thẩm quyền để xác định rõ số tiền phải nộp liên quan tới Thuế NTNN. Riêng đối với tiền cấp quyền khai thác khoáng sản đối với việc sử dụng khoáng sản đi kèm (đá dolomit hóa) Công ty đã báo cáo Tổng cục Khoáng sản để xác định nghĩa vụ với NSNN theo quy định.

- Tại Công ty cổ phần Xây lắp và Sản xuất Công nghiệp:

Đối với khoản đầu tư tài chính tại Công ty mẹ - Tổng công ty với số tiền 2.180 triệu đồng tại Tổng công ty: Ngày 03/11/2017, HĐQT Công ty đã họp và thống nhất thoái toàn bộ số vốn của Công ty tại Tổng công ty, Công ty đã thực hiện đăng ký giao dịch, công bố thông tin về việc thoái vốn. Tuy nhiên việc thoái vốn vẫn chưa thực hiện được do chưa tìm kiếm được nhà đầu tư. Công ty sẽ tiếp tục tìm kiếm các nhà đầu tư để thực hiện thoái toàn bộ số vốn trên theo quy định.

- Tại Công ty TNHH MTV Xây lắp Điện 4:

Về nội dung Công ty TNHH MTV Xây lắp điện 4 làm việc với cơ quan có thẩm quyền để xử lý theo quy định của pháp luật đối với các khu đất đã được Nhà nước giao cho Công ty quản lý, sử dụng song hiện nay Công ty đang giao cho Công ty CP Xây lắp điện 4 – Sông Hồng, Công ty CP Xây lắp điện 4 – Đông Anh, Công ty cổ phần Lắp máy quản lý, sử dụng: Hiện Công ty vẫn đang tiếp tục làm việc với các Sở, Ban, ngành của Thành phố Hà Nội để hoàn thiện các thủ tục về đất đai theo kiến nghị của Kiểm toán Nhà nước tuy nhiên vẫn chưa hoàn thành.

3.3 Tình hình thực hiện kiến nghị của Thanh tra Bộ Công Thương:

Thực hiện kết luận của Thanh tra Bộ Công Thương theo quyết định số 183/KL- Bộ Công thương ban hành ngày 13/01/2023 thanh tra việc chấp hành các quy định của Luật phòng, chống tham nhũng; công tác quản lý, sử dụng vốn; hoạt động sản xuất kinh doanh; công tác đầu tư, mua sắm, sử dụng tài sản và thực hiện dự án tại Tổng công ty cổ phần Xây dựng Công nghiệp Việt Nam giai đoạn 2019 – 2020 tại Tổng công ty; các công ty TNHH MTV: Xi măng

Quang Sơn, Xây lắp Hóa chất, Xây lắp Điện 2, Xây lắp Điện 4; Công ty cổ phần Bê tông Ly tâm Thủ Đức và các Công ty đơn vị cá nhân có liên quan. Các đơn vị được kiểm tra và Tổng công ty đã nghiêm túc phối hợp thực hiện kết luận kiến nghị. Ngày 07/11/2023 Tổng công ty cũng đã có văn bản số 751/Vinaincon-TCNS đôn đốc các đơn vị tiếp tục thực hiện các kiến nghị của Thanh tra Bộ, tuy nhiên một số kiến nghị của Thanh tra Bộ Công thương vẫn đang tiếp tục thực hiện:

- Tăng cường công tác đối chiếu công nợ, thu hồi các khoản công nợ khó đòi tại VINAINCON và các đơn vị thành viên;

- Tiếp tục làm việc, kiến nghị các cơ quan nhà nước có thẩm quyền (lần 4) ra quyết định phê duyệt Phương án xử lý, sắp xếp lại các cơ sở nhà đất mà Tổng công ty và các đơn vị trực thuộc đang quản lý, sử dụng theo Quyết định số 09/2007/QĐ-TTg ngày 19/01/2007 của Thủ tướng Chính phủ, Nghị định số 167/2017/NĐ-CP ngày 31/12/2017 của Chính phủ quy định sắp xếp lại, xử lý tài sản công; Nghị định số 67/2021/NĐ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ quy định sắp xếp lại, xử lý tài sản công;

- Chỉ đạo người đại diện phần vốn tại các Công ty con, Công ty liên kết có ý kiến trong việc xử lý dứt điểm tình trạng lấn chiếm, cho mượn đất sai quy định; thực hiện thu hồi lại các khu đất đã bị lấn chiếm, cho mượn đất trong quá khứ.

- Tiếp tục làm việc với các cơ quan chức năng để gia hạn thời gian thuê đất và chuyển quyền sử dụng đất từ Công ty TNHH MTV Xây lắp Hóa chất sang Tổng công ty.

- Tổng công ty thực hiện và chỉ đạo Công ty TNHH MTV Xi măng Quang Sơn làm việc với Công ty cổ phần khai thác đá vôi Quang Sơn: Kiểm tra, rà soát, xem xét lại toàn bộ quá trình thực hiện hợp đồng đã ký kết. Thực hiện đàm phán, thống nhất các nội dung phát sinh trong quá trình thực hiện hợp đồng; Kiểm tra, xem xét thống nhất các nội dung phát sinh trong quá trình thực hiện hợp đồng; Kiểm tra, xem xét thống nhất về toàn bộ khối lượng đá vôi, đất sét, đá Dolomit đã khai thác, nghiệm thu, thanh quyết toán trong quá trình thực hiện hợp đồng đảm bảo đúng quy định của pháp luật và đạt lợi ích tối ưu cho Tổng công ty/Công ty. Nội dung này Tổng công ty đang phối hợp với Tổng công ty để thực hiện.

- Yêu cầu Công ty cổ phần Bê tông ly tâm Thủ Đức: Khẩn trương thực hiện Quyết toán dự án hoàn thành, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt đối với Dự án nhà máy sản xuất Bê tông ly tâm tại Bến Cát.

- Báo cáo, trình cấp có thẩm quyền xem xét phê duyệt quyết toán dự án Nhà máy xi măng Thái Nguyên theo quy định pháp luật

- Tiếp tục làm việc với các Bộ, ngành để báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét quyết định phương án tái cấu trúc cơ cấu Công ty TNHH MTV Xi măng Quang Sơn và thực hiện thoái vốn nhà nước Tổng công ty theo quy định; tổ chức thực hiện đầy đủ các kiến nghị và kết luận của cơ quan chức năng, đặc

biệt là về xử lý bán đá dolomit theo Thông báo số 861/TB-ĐCKS ngày 28 tháng 3 năm 2017 của Tổng cục Địa chất và Khoáng sản Việt Nam.

+ Tiếp tục làm việc với các Bộ, ngành để báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét quyết định phương án tái cấu trúc cơ cấu Công ty TNHH MTV Xi măng Quang Sơn và thực hiện thoái vốn nhà nước Tổng công ty theo quy định.

+ Tổ chức thực hiện đầy đủ các kiến nghị và kết luận của cơ quan chức năng, đặc biệt là về xử lý bán đá dolomit theo Thông báo số 861/TB-ĐCKS ngày 28 tháng 3 năm 2017 của Tổng cục Địa chất và Khoáng sản Việt Nam

+ Đối với gói thầu thi công còn tồn tại, vi phạm nêu trên: Cần kiểm tra, kiểm soát vật tư, vật liệu tồn kho một cách chặt chẽ để có kế hoạch sử dụng, thanh lý một cách phù hợp đạt hiệu quả cao nhất cho Tổng công ty/Công ty;

3.4. Công tác kiểm toán Báo cáo Tài chính năm 2024:

- Báo cáo tài chính 2024 của Công ty mẹ và báo cáo tài chính hợp nhất của Tổng Công ty đã được lập theo quy định và đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán CPA Việt Nam. Theo các báo cáo kiểm toán 132/2025/BCKT-CPA VIETNAM-NV3 ngày 27/03/2025; 133/2025/BCKTHN-CPA VIETNAM-NV3 ngày 27/03/2025; Báo cáo Tài chính của Công ty mẹ và Báo cáo Tài chính hợp nhất của Tổng công ty đã phản ánh thực trạng kết quả SXKD và tình hình tài chính năm 2024 của Tổng công ty, được lập theo các chuẩn mực và chế độ kế toán Việt Nam hiện hành.

- Báo cáo Tài chính hợp nhất bao gồm Công ty mẹ, 05 Công ty TNHH MTV và 08 Công ty cổ phần chi phối. Ngoại trừ Báo cáo Tài chính của Công ty CP Đầu tư Xây dựng VINAINCON 6 và Công ty cổ phần Đầu tư và Khoáng sản Vinaincon, Báo cáo tài chính của các Công ty TNHH một thành viên và các Công ty con, các Chi nhánh đều được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán CPA Việt Nam.

- Một số ý kiến ngoại trừ của Công ty TNHH Kiểm toán CPA Việt Nam có ảnh hưởng đến Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2024 của Tổng công ty bao gồm các nội dung sau:

Tại ngày 31/12/2024, chi phí sản xuất kinh doanh dở dang của các công trình, dự án không biến động của các công ty con với giá trị: 62.630 triệu đồng (tại ngày 01/01/2024 là 51.500 triệu đồng). Các công ty con vẫn đang làm việc với Chủ đầu tư về việc thanh quyết toán các công trình này nên Kiểm toán CPA Việt Nam chưa có đủ cơ sở để đánh giá và xác định ảnh hưởng của vấn đề này đến Báo cáo tài chính hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2024 của Tổng Công ty.

Tại ngày 31/12/2024, số dư các khoản công nợ phải thu, phải trả tại một số công ty con không thay đổi qua các năm với giá trị lần lượt là: 120.000 triệu đồng và 160.130 triệu đồng (tại 01/01/2024 với giá trị lần lượt là 112.420 triệu đồng và 132.520 triệu đồng) Kiểm toán CPA Việt Nam không đánh giá được khả năng thu hồi, thanh toán đối với số dư các khoản công nợ nói trên cũng như

ảnh hưởng của nó đến Báo cáo tài chính hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2024 kèm theo của Tổng Công ty..

3.5. Công tác Đầu tư năm 2024:

- Về các khoản đầu tư tài chính tính đến 31/12/2024, Công ty Mẹ - Tổng công ty đã đầu tư tài chính cụ thể như sau:

+ Vốn điều lệ Tổng công ty 550 tỷ, đầu tư tài chính dài hạn đến 31/12/2023 là 556.452 triệu đồng; đến 31/12/2024 là: 556.452 triệu đồng vào 28 Công ty (bao gồm 13 công ty con, 8 công ty liên doanh liên kết và đầu tư dài hạn khác vào 7 công ty), không có thay đổi so với năm 2023.

Giá trị đầu tư vào các Công ty đến 31/12/2024 cụ thể như sau:

- Đầu tư vào 13 Công ty con số tiền là 473.306 triệu đồng.
- Đầu tư vào 08 công ty liên doanh, liên kết số tiền 54.264 triệu đồng.
- Đầu tư dài hạn khác vào 07 Công ty số tiền là 28.883 triệu đồng.
- Trong năm 2024 Công ty mẹ trích lập 122 triệu đồng chi phí dự phòng giảm giá đầu tư tài chính dài hạn do vậy lũy kế đến 31/12/2024 tại Công ty Mẹ dự phòng giảm giá đầu tư tài chính đã trích là 252.332 triệu đồng.

Về các khoản đầu tư tài chính dài hạn vào các công ty con, công ty liên kết và đầu tư dài hạn khác (chủ yếu là đầu tư vào lĩnh vực ngành nghề SXKD chính của Tổng công ty). Trong năm 2024, có 17/28 đơn vị do Công ty Mẹ - Tổng công ty đầu tư vốn có kết quả kinh doanh có lãi, có 07/28 Công ty phát sinh lỗ; 02/28 đơn vị không phát sinh lỗ; 01/28 đơn vị không có báo cáo tài chính (là Công ty cổ phần DESCON do không liên lạc được, không thu thập được BCTC); Cổ tức và lợi nhuận được chia trong năm 2024 là 12.668 triệu đồng trong đó cổ tức là 9.809 triệu đồng; lợi nhuận được chia từ 2 công ty TNHH MTV Xây lắp điện 2 và Xây lắp Điện 4 là 2.859 triệu đồng (đạt 1,78% Vốn điều lệ 2 Công ty).

- Công tác đầu tư Xây dựng cơ bản của Tổng công ty:

Năm 2024, HĐQT đã phê duyệt kế hoạch đầu tư cho các Công ty con trên cơ sở nhu cầu thực tế của đơn vị, nhằm thực hiện các hợp đồng xây lắp, đáp ứng yêu cầu về thiết bị, tiến độ của Chủ đầu tư, nâng cao năng suất lao động. Giá trị đầu tư XD/CB hoàn thành và mua sắm tài sản tăng trong năm 2024 là 27.573 triệu đồng đạt 31,6% kế hoạch (năm 2024 KH: 87.239 triệu đồng) chủ yếu là máy móc thiết bị sản xuất tại các đơn vị. Năm 2024, các Công ty con của Tổng công ty cũng thực hiện thanh lý, nhượng bán TSCĐ với nguyên giá là 9.593 triệu đồng, chủ yếu là máy móc thiết bị và phương tiện vận tải.

Về cơ bản tuân thủ trình tự, thủ tục đầu tư, mua sắm tại Tổng công ty và các đơn vị đáp ứng được nhu cầu và khả năng tài chính của từng đơn vị.

3.6. Một số nhận xét về công tác quản lý, điều hành tại các Công ty TNHH một thành viên, Công ty cổ phần chi phối năm 2024:

- Công tác quản lý thu hồi công nợ: Tại ngày 31/12/2024 nợ phải thu ngắn hạn tại Báo cáo tài chính hợp nhất: 1.429.226 triệu đồng, tăng 8% so với

năm 2023. Tỷ lệ nợ phải thu ngắn hạn trên tổng tài sản toàn Tổng công ty là 30% tăng so với năm 2023, trong đó: nợ phải thu khách hàng: 1.201.624 triệu đồng, trả trước cho người bán: 226.789 triệu đồng, phải thu ngắn hạn khác: 191.968 triệu đồng, tài sản thiếu chờ xử lý: 7.113 triệu đồng, dự phòng phải thu khó đòi: (198.269) triệu đồng. Tỷ lệ nợ phải thu ngắn hạn trên Tổng tài sản của một số Công ty như sau: Công ty TNHH MTV Xây lắp Hoá chất: 65%; Công ty cổ phần Cơ khí Xây lắp Hoá chất: 56%; Công ty TNHH MTV Cơ khí hóa chất Hà Bắc: 42%; Công ty CP Xây lắp và sản xuất Công nghiệp: 59%, tuy nhiên các đơn vị không đạt kế hoạch về chỉ tiêu lợi nhuận, do vậy chưa thực hiện trích lập dự phòng các khoản công nợ phải thu khó đòi. Ngoài ra tại Công ty mẹ, công nợ phải thu Công ty TNHH MTV Xi măng Quang Sơn là: 409.987 triệu đồng, trong đó chủ yếu là công nợ (gốc: 247.456 triệu; lãi: 157.500 triệu đồng) do Tổng công ty đứng ra bảo lãnh và dùng nguồn lợi nhuận chưa phân phối lũy kế của Công ty mẹ để chi trả lãi, gốc cho các khoản vay tại Ngân hàng BNP – Paribas dự án Xi măng Thái Nguyên (khoản công nợ phải thu này chưa được trích lập dự phòng). Trong năm 2024, Công ty mẹ trả nợ gốc và lãi vay hộ Xi măng Quang Sơn là 22.299 triệu đồng; đồng thời thu hồi nợ gốc từ Xi măng Quang Sơn số tiền là 16.000 triệu đồng.

Số dư dự phòng phải thu khó đòi trên báo cáo tài chính hợp nhất tại ngày 01/01/2024 là 191.357 triệu đồng, trong năm một số công ty đã hoàn nhập và trích lập dự phòng phải thu khó đòi số tiền 6.912 triệu đồng do vậy đến ngày 31/12/2024 số dư dự phòng phải thu khó đòi là 198.269 triệu đồng.

- Công tác quản lý hàng tồn kho: Tại ngày 31/12/2024, số dư hàng tồn kho trên BCTC hợp nhất là 1.058.243 triệu đồng bao gồm: Nguyên vật liệu, CCDC: 218.653 triệu đồng, thành phẩm hàng hoá: 111.290 triệu đồng, hàng gửi đi bán: 14.664 triệu, chi phí dở dang: 713.636 triệu đồng; dự phòng giảm giá hàng tồn kho: (12.189) triệu đồng. Giá trị hàng tồn kho tăng 23% so với năm 2023, chiếm 23,7%/doanh thu, trong đó một số Công ty, số dư hàng tồn kho lớn, tỷ lệ hàng tồn kho/doanh thu 2024 tại một số Công ty đều gấp 1,3 đến 6 lần doanh thu do doanh thu năm 2024 thấp, chi phí dở dang lớn điển hình như Công ty TNHH MTV Xây lắp Hoá chất; Công ty TNHH MTV Cơ khí Hóa chất Hà Bắc; Công ty cổ phần xây lắp và sản xuất Công nghiệp, Công ty cổ phần Cơ khí Xây lắp Hóa chất. Trong tổng giá trị hàng tồn kho tại ngày 31/12/2024 có 713.636 triệu đồng là chi phí dở dang tại các công trình, dự án chưa được nghiệm thu. Việc xác định chính xác chi phí dở dang cuối kỳ của các dự án có ảnh hưởng đến kết quả kinh doanh của kỳ tiếp theo. Nội dung này Ban kiểm soát đã được đề cập nhiều lần tuy nhiên vẫn chưa được giải quyết.

- Công tác quản lý doanh thu, chi phí: Tổng doanh thu và thu nhập năm 2024 của Tổng công ty là: 4.437.648 triệu đồng, đạt 123% kế hoạch. Năm 2024 có 4/13 công ty con vượt chỉ tiêu kế hoạch về Doanh thu là: Công ty TNHH MTV Xây lắp Điện 2, Xây lắp Điện 4 và Công ty CP Bê tông Ly tâm An Giang; Công ty mẹ; 3 Công ty TNHH MTV và 7 Công ty con đều không đạt chỉ

tiêu kế hoạch về doanh thu mà Tổng công ty và đại hội đồng cổ đông thông qua. Các chi phí cố định như chi phí chi phí khấu hao, chi phí quản lý, chi phí lãi vay, chi phí tiền lương... hàng năm vẫn tương đối lớn, nhiều đơn vị còn lớn hơn doanh thu tuy nhiên phân bổ hàng năm chưa phù hợp với phương án kinh doanh nên ảnh hưởng lớn đến kết cấu giá thành và xác định kết quả kinh doanh tại các Công ty.

- Công nợ phải trả: Đến 31/12/2024, số dư công nợ phải trả tại BCTC hợp nhất của Tổng công ty là 6.838.873 triệu đồng tăng 9% so với đầu năm 1/1/2024, trong đó nợ ngắn hạn là: 3.092.029 triệu đồng tăng 18% so với đầu năm, nợ dài hạn là: 3.746.843 triệu đồng tăng 3,3% so với đầu năm. Tỷ lệ nợ dài hạn/tổng tài sản là: 79,14% nguyên nhân chủ yếu là nợ vay dài hạn phải trả các Tổ chức tín dụng và Bộ Tài chính của dự án Xi măng Thái Nguyên.

+ Tình hình nợ các tổ chức tín dụng: Đến 31/12/2024 toàn Tổng công ty nợ các tổ chức tín dụng là: 4.480.525 triệu đồng trong đó dư vay ngắn hạn là: 881.637 triệu đồng, dư vay dài hạn là: 3.598.888 triệu đồng chủ yếu là nợ vay của dự án Xi măng Thái Nguyên. Đến 31/12/2024, Công ty TNHHMTV Xi măng Quang Sơn có số dư vay dài hạn: 3.593.986 triệu đồng (bao gồm cả gốc và lãi phát sinh), tăng 3,7% so với ngày 01/01/2024 bao gồm: nợ NH Phát triển Thái Nguyên: 1.284.814 triệu đồng; nợ Bộ Tài chính: 2.229.516 triệu đồng; nợ BIDV Thái Nguyên: 79.655 triệu đồng; Trong năm Công ty TNHHMTV Xi măng mới thu xếp trả được gốc và lãi vay dài hạn số tiền 72.707 triệu đồng. Đây là khó khăn rất lớn của Công ty TNHHMTV Xi măng Quang Sơn cũng như Tổng công ty.

+ Tình hình nợ NSNN, BHXH, BHYT: Đến 31/12/2024: toàn Tổng công ty nợ NSNN số tiền 169.438 triệu đồng, tăng 1% so với đầu năm trong đó thuế VAT: 38.436 triệu đồng; thuế TNDN: 8.094 triệu đồng; thuế đất và tiền thuê đất: 44.742 triệu đồng; thuế tài nguyên: 4.466 triệu đồng; thuế nhà thầu nước ngoài: 23.794 triệu đồng (chưa bao gồm phạt chậm trả); thuế bảo vệ môi trường: 579 triệu; thuế khác: 49.327 triệu đồng; Nợ BHXH, BHYT số tiền 13.195 triệu đồng, tăng 82% so với đầu năm, chủ yếu là nợ của Công ty TNHHMTV Xi măng Quang Sơn. Nhiều đơn vị doanh thu thấp, công tác quyết toán của các dự án khó khăn, công tác thu hồi vốn chậm dẫn đến chậm nộp thuế và nộp BHXH, tiền phạt chậm nộp thuế và BHXH, BHYT ngày càng tăng diễn hình như Xây lắp hóa chất, Xi măng Quang Sơn, Cơ khí Hóa chất Hà Bắc.

3.7. Thực hiện phương án tiền lương, thù lao của HĐQT, Ban kiểm soát, Thư ký HĐQT trong năm 2024:

Bảng Tổng hợp tiền lương và thù lao năm 2024 tại Công ty Mẹ. (ĐVT: trđ)

STT	Nội dung	NQ ĐHĐCD 2024	Số đề nghị Bộ quyết toán năm 2024	Tỷ lệ Quyết toán/ NQ 2024
1	Quỹ lương Quản lý, ĐH			
2	Quỹ lương người LĐ			

	Cộng quỹ lương	15.024	15.024	100%
3	Thù lao của HĐQT, BKS	360	220	61%
	Tổng cộng lương, thù lao	15.384	15.244	99%

- Năm 2024, Công ty mẹ đã thực hiện việc trích và trả thù lao cho thành viên HĐQT, Ban kiểm soát, Thụ ký kiêm nhiệm tổng số tiền là: 220 triệu đồng đạt 61% so với nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024. Mức chi cho từng thành viên theo nghị quyết ĐHĐCĐ đã thông qua (thành viên HĐQT kiêm nhiệm 4 triệu đ/tháng; thành viên BKS và Thụ ký công ty là 2 triệu đ/tháng).

- Theo Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2024, quỹ tiền lương tại Công ty mẹ được trích là 15.024 triệu đồng. Căn cứ văn bản của Tổng công ty trình Bộ Công Thương quyết toán tiền lương của Công ty mẹ, theo đó quỹ tiền lương đề nghị được quyết toán năm 2024 của Công ty mẹ là: 15.024 triệu đồng đạt 100% so với nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2024.

Đề nghị ĐHĐCĐ xem xét quyết định.

3.8. Nghị quyết về việc phân phối lợi nhuận năm 2022, 2023:

3.8.1. Về việc phân phối lợi nhuận năm 2022 :

Tại ĐHĐCĐ năm 2023 ngày 30/6/2023 của Tổng công ty, nội dung phân phối lợi nhuận năm 2022 chưa trình ĐHĐCĐ biểu quyết thông qua do chưa có ý kiến của Bộ Công Thương và Bộ Tài chính.

Trên cơ sở công văn số 1122/BTC-TCND ngày 13/10/2023 của Bộ Tài chính và công văn số 7406/BCT-KHTC ngày 24/10/2023 của Bộ Công Thương có ý kiến chỉ đạo về việc phân phối lợi nhuận năm 2022 theo đó Lợi nhuận sau thuế TNDN của Công ty mẹ là: 14.767 triệu đồng, được phân phối như sau:

- Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi: 4.145 triệu đồng
- Trích quỹ thưởng Ban quản lý điều hành: 257 triệu
- Lợi nhuận còn lại 10.365 triệu chia hết cho các cổ đông theo quy định, trong đó cổ đông Nhà nước 82,75%/VĐL theo quy định tại khoản 4, điều 135 và khoản 1, khoản 2 điều 139 Luật doanh nghiệp 2020; yêu cầu nộp các khoản thu ngân sách theo quy định tại thông tư 85/2021/TT-BTC.

Ngày 18/01/2024 HĐQT Tổng công ty đã có Nghị quyết về việc phân phối lợi nhuận năm 2022, theo đó nội dung này sẽ trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 xem xét quyết định.

3.8.2 Về việc phân phối lợi nhuận năm 2023:

Lợi nhuận sau thuế năm 2023 của Công ty mẹ là 4.816 triệu đồng; lợi nhuận sau thuế tại Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2023 là lỗ (442.751) triệu đồng. Việc phân phối lợi nhuận năm 2023 chỉ được thực hiện sau khi có ý kiến của Bộ Tài chính và Bộ Công Thương.

Ngày 14/8/2024 Bộ Tài chính có công văn số 8569/BTC-TCND gửi Bộ Công thương về việc phân phối lợi nhuận năm 2023 của Vinaincon; Ngày

11/9/2024, Bộ Công Thương đã có công văn số 6959/BCT- KHTC gửi Bộ phận đại diện vốn Nhà nước về việc phân phối lợi nhuận 2022 và 2023.

Trong năm 2024, Lợi nhuận sau thuế năm 2023 của Công ty mẹ là 4.816 triệu đồng được trích như sau:

- Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi: 1.435 triệu đồng
- Trích quỹ thưởng Ban quản lý điều hành: 133 triệu
- Lợi nhuận còn lại năm 2023 là : 3.247 triệu đồng.

Tính đến 31/12/2024, lợi nhuận còn lại 2 năm 2022, 2023 sau khi trích lập các quỹ là 13.613 triệu (10.365 triệu + 3.247 triệu) để chia cổ tức theo ý kiến của Bộ Công Thương và Bộ Tài chính chưa được thực hiện. Nội dung này Bộ phận đại diện vốn Nhà nước tại Tổng công ty đã có văn bản số 700/VINAINCON- ĐDPV ngày 19/9/2024 báo cáo Bộ Công Thương.

3.8.3 Về việc phân phối lợi nhuận năm 2024:

Lợi nhuận sau thuế năm 2024 của Công ty mẹ là 5.030 triệu đồng, lợi nhuận sau thuế chưa phân phối của Công ty mẹ lũy kế đến 31/12/2024 là: 187.098 triệu đồng. Lợi nhuận sau thuế tại Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2024 là lỗ (467.677) triệu đồng. Việc phân phối lợi nhuận năm 2024 chỉ được thực hiện sau khi có ý kiến của Bộ Tài chính và Bộ Công Thương.

Đề nghị Đại hội đồng cổ đông xem xét quyết định.

4. Công tác quyết toán dự án Xi măng Thái Nguyên

Tổng công ty đã hoàn thành xong hồ sơ quyết toán vốn đầu tư hoàn thành Dự án Nhà máy Xi măng Thái Nguyên theo quy định và trình Bộ Công Thương xem xét quyết định, cụ thể như sau: Ngày 12/10/2017 Tổng Công ty đã có văn bản số 461/VINAINCON-TCKT gửi Bộ Công thương về việc đề nghị phê duyệt quyết toán dự án nhà máy Xi măng Thái Nguyên. Báo cáo quyết toán vốn đầu tư dự án đã được Kiểm toán Nhà nước kiểm toán 2.811.000 triệu đồng (tương đương 73% giá trị đầu tư); phần còn lại do Công ty Kiểm toán VAE thực hiện; Ngày 15/7/2017 Bộ Công thương đã có văn bản số 10757/BCT-TC gửi Tổng công ty về việc cử người tham gia quyết toán dự án Nhà máy Xi măng Thái Nguyên. Ngày 18/11/2017, Tổng công ty đã có văn bản số 532/VINAINCON-VP gửi Bộ Công thương danh sách 02 đồng chí tham gia cùng tổ quyết toán theo quy định. Tuy nhiên đến nay vẫn chưa có quyết định phê duyệt của Bộ Công thương.

Giá trị đề nghị quyết toán như sau:

ST T	Nội dung	Số tiền (triệu đ)
I	Tổng chi phí đầu tư đề nghị quyết toán	3.838.705
1	Giá trị trước thuế	3.724.606
2	Thuế VAT	114.099
II	Giá trị đã giải ngân từ các nguồn của các tổ chức tín dụng	3.577.129

ST T	Nội dung	Số tiền (triệu đ)
	và vốn tự có đến thời điểm đề nghị quyết toán (29/2/2016)	
1	Ngân hàng Phát triển Việt Nam	1.023.053
2	Quỹ tích lũy trả nợ nước ngoài – Bộ TC	428.950
3	Ngân hàng BNP	1.365.543
4	Ngân hàng thương mại	436.308
5	Vốn tự có của chủ đầu tư và các nguồn khác	323.275
III	Tình hình nợ các tổ chức tín dụng đến 31/12/2024 (bao gồm gốc và lãi)	3.593.986
1	Ngân hàng Phát triển Việt Nam – Khu vực Bắc cạn	1.284.814
2	Quỹ tích lũy trả nợ nước ngoài – Bộ TC	2.229.517
3	BIDV Thái Nguyên	79.655

Ngày 26/10/2022, Thanh tra Chính phủ ban hành Quyết định số 416/QĐ-TTCT của Tổng Thanh tra Chính phủ về việc: Thanh tra toàn diện quá trình đề xuất, triển khai thực hiện Dự án nhà máy Xi măng Quang Sơn và hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty TNHH MTV Xi măng Quang Sơn từ khi bắt đầu triển khai dự án đến nay. Ngày 06/3/2025 đã có kết luận của Thanh tra Chính phủ về nội dung trên.

5. Công tác xây dựng đề án, tái cơ cấu tại Tổng công ty và các đơn vị thành viên:

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Bộ Tài chính tại công văn số 981/BTC-TCDN ngày 23/01/2024 và Bộ Công Thương tại công văn số 1122/BCT-KHTC ngày 23/02/2024 về việc yêu cầu Tổng công ty xây dựng phương án tái cơ cấu các đơn vị có vốn góp của Tổng công ty để nâng cao hiệu quả SXKD. Ngày 07/11/2024 HĐQT Tổng công ty đã có văn bản số 832/VINAINCON- HĐQT yêu cầu các công ty con, các công ty TNHH MTV xây dựng phương án tái cơ cấu doanh nghiệp, theo đó các đơn vị được yêu cầu đã xây dựng phương án gửi Tổng công ty.

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Bộ Công Thương tại văn bản số 114/BCT-KHTC ngày 13/02/2025 yêu cầu Tổng công ty thực hiện chuẩn bị hồ sơ, tài liệu phục vụ công tác chuyển giao quyền đại diện chủ sở hữu Nhà nước tại Doanh nghiệp sang Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước (SCIC), ngày 25/2/2025 bộ phận đại diện vốn đã có công văn số 125/VINAINCON – ĐDV gửi Bộ Công Thương kèm bộ hồ sơ tài liệu phục theo yêu cầu.

IV. MỘT SỐ KIẾN NGHỊ CỦA BAN KIỂM SOÁT

Căn cứ tình hình hoạt động SXKD năm 2024 của Tổng Công ty, Ban kiểm soát kiến nghị HĐQT và Ban điều hành một số nội dung cụ thể như sau:

1. Tiếp tục chỉ đạo các đơn vị hoàn thành dứt điểm kiến nghị của các cơ quan quản lý Nhà nước: Thanh tra Bộ Công thương, Kiểm toán Nhà nước theo quy định.

2. Tiếp tục xây dựng phương án thoái vốn của Tổng công ty đầu tư vào các đơn vị làm ăn kém hiệu quả, thu hồi vốn cho Tổng công ty. Xem xét, tái cơ cấu lại từng đơn vị để đảm bảo tăng hiệu quả SXKD.

3. Phân tích rõ nguyên nhân khách quan, chủ quan dẫn đến tình trạng thua lỗ, đánh giá, xem xét trách nhiệm của đại diện vốn đối với các đơn vị làm ăn thua lỗ. Chỉ đạo người đại diện vốn của Tổng công ty tại các đơn vị có kết quả kinh doanh thua lỗ hoặc có hệ số thanh toán nợ đến hạn thấp có biện pháp khắc phục tình trạng thua lỗ và mất cân đối về tài chính theo quy định.

4. Chỉ đạo các Công ty con có ý kiến ngoại trừ của Kiểm toán độc lập trong Báo cáo tài chính năm 2024 chủ yếu về chi phí dở dang, công nợ phải thu phải trả không biến động nhiều năm như: (Xây lắp Hóa chất, Cơ khí Hóa chất Hà Bắc, Xây lắp Sản xuất Công nghiệp, Xi măng Quang Sơn, Xây lắp Điện 2) để khắc phục, hạn chế ý kiến ngoại trừ trong báo cáo tài chính các năm tiếp theo.

5. Cân đối trích dự phòng phải thu khoản công nợ của Công ty mẹ với Công ty TNHH MTV Xi măng Quang Sơn số tiền 409.987 triệu đồng (chủ yếu là gốc và lãi do Tổng công ty đứng ra bảo lãnh và thực hiện chi trả lãi, gốc cho các khoản vay tại Ngân hàng BNP – Paribas dự án Xi măng Thái Nguyên).

6. Tiếp tục làm việc với Bộ Công thương để được phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành – Dự án nhà máy Xi măng Thái Nguyên theo quy định.

7. Tiếp tục sắp xếp, thu gọn các Chi nhánh, Xí nghiệp tại các Công ty TNHH MTV: Xây lắp Điện 2, Xây lắp Điện 4, Xây lắp Hóa chất. Xem xét lại tình hình hoạt động tại các Chi nhánh Myanmar, Campuchia.... là các đơn vị phụ thuộc của Tổng công ty.

8. Tiếp tục yêu cầu các đơn vị xây dựng phương án sử dụng đất có hiệu quả, bù đắp chi phí quản lý hàng năm tại các đơn vị.

9. Tiếp tục hoàn thiện, ban hành các quy chế quản lý nội bộ tại Tổng công ty theo Luật Doanh nghiệp 2020.

10. Đối với Công ty TNHH MTV Xi măng Quang Sơn:

+ Xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh hàng năm phải căn cứ sát với định mức sản xuất và chi phí cố định hàng năm; Kết chuyển giá thành phù hợp với định mức sản xuất, giúp cho người quản trị ra quyết định được chính xác. Xây dựng phương án tiêu thụ, có giải pháp nhằm tăng sản lượng tiêu thụ, tăng doanh thu nhằm giảm lỗ. Năm 2024 lỗ tăng gấp 2 lần so với kế hoạch 2024 trình ĐHCĐ.

+ Tiếp tục làm việc với các tổ chức tín dụng về việc cơ cấu nợ tại dự án Xi măng Quang Sơn để giảm chi phí lãi vay và phạt chậm trả do Công ty mất cân đối về tài chính nên không có nguồn trả nợ; Ưu tiên trả các khoản ngoại nợ Ngoại tệ của Bộ Tài Chính để giảm bớt gánh nặng lỗ tỷ giá (năm 2024 là 30,611 tỷ).

Trên đây là những nội dung chủ yếu Ban Kiểm soát báo cáo Đại hội đồng cổ đông về kết quả kiểm tra giám sát các mặt hoạt động trong năm 2024 của

Tổng công ty Cổ phần Xây dựng Công nghiệp Việt Nam, kính đề nghị các Quý cổ đông tham gia ý kiến và thông qua.

Thay mặt Ban Kiểm soát tôi xin chân thành cảm ơn HĐQT, Ban Tổng giám đốc, các phòng ban chức năng, các cổ đông và CBCNV Tổng công ty đã tạo điều kiện thuận lợi cho chúng tôi hoàn thành nhiệm vụ.

Chúc quý vị khách quý và các quý vị Cổ đông sức khỏe và thành đạt.

Chúc Đại hội thành công tốt đẹp.

Xin trân trọng cảm ơn!

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



Nguyễn Thị Thu Nga

Số: 437/TT-VINAINCON-HĐQT

Hà Nội, ngày 30 tháng 5 năm 2025

TỜ TRÌNH

V/v kết quả sản xuất kinh doanh năm 2024

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

Tổng công ty cổ phần Xây dựng công nghiệp Việt nam

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020;
 - Căn cứ Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Tổng công ty cổ phần Xây dựng công nghiệp Việt Nam (Tổng công ty);
 - Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 Tổng công ty.
 - Căn cứ báo cáo tài chính năm 2024 của Tổng công ty đã được kiểm toán.
- Hội đồng quản trị Tổng công ty trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 xem xét và thông qua kết quả SXKD năm 2024 với các chỉ tiêu cơ bản như sau:

1. Toàn Tổng công ty:

Đơn vị tính: Tỷ đồng

TT	CHỈ TIÊU	NQ 2024	TH 2024	%TH/NQ
1	Tổng doanh thu và thu nhập khác	3.614,134	4.437,648	123
	Trong đó:			
	- Tổng doanh thu và thu nhập khác (không bao gồm Công ty TNHH MTV Xi măng Quang Sơn)	2.903,094	4.022,561	139
	- Tổng doanh thu và thu nhập khác của Công ty TNHH một thành viên Xi măng Quang Sơn	711,040	415,086	58
2	Lợi nhuận sau thuế hợp nhất	(213,064)	(467,677)	
	Trong đó:			
	- Lợi nhuận (không bao gồm Công ty TNHH MTV Xi măng Quang Sơn)	18,892	22,377	118
	- Lỗ tại Công ty TNHH MTV Xi măng Quang Sơn	(231,956)	(490,054)	
3	Lao động huy động bình quân (lao động trong danh sách) (người)	1.924	1.683	87
4	Tổng quỹ lương thực hiện (lao động trong danh sách)	265,732	252,927	95

	Trong đó: Quỹ lương quản lý tại Cơ quan Công ty mẹ (không bao gồm quỹ lương của các đơn vị hạch toán kinh tế phụ thuộc và Ban ĐHDA của Tổng công ty); bao gồm cả Quỹ lương của cán bộ quản lý chuyên trách	15,024	15,024	100
5	Thu nhập bình quân (đ/người/tháng)	11.509.529	12.523.619	108

Ghi chú:

- Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2024 thông qua kế hoạch lợi nhuận của Công ty TNHH MTV Xi măng Quang Sơn là (231,956) tỷ đồng, không bao gồm lãi/lỗ chênh lệch tỷ giá khi đánh giá lại tỷ giá gốc ngoại tệ cuối năm;

- Lỗ phát sinh năm 2024 của Công ty TNHH MTV Xi măng Quang Sơn là (490,054) tỷ đồng, trong đó lỗ chênh lệch tỷ giá do đánh giá lại gốc ngoại tệ tại ngày 31/12/2024 là (30,611) tỷ đồng. Như vậy thực chất lỗ từ hoạt động SXKD năm 2024 của Công ty Xi măng Quang Sơn là (459,443) tỷ đồng, tăng lỗ so với nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2024 là (227,487) tỷ đồng.

- Kế hoạch về doanh thu và lợi nhuận theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2024 không bao gồm số liệu của Công ty CP bê tông ly tâm Thủ Đức 1 (là Công ty con của Công ty CP bê tông ly tâm Thủ Đức); Số thực hiện lấy theo số liệu Báo cáo tài chính hợp nhất 2024 đã được kiểm toán bao gồm cả Công ty CP bê tông ly tâm Thủ Đức 1.

2. Công ty mẹ:

Đơn vị tính: Tỷ đồng				
TT	CHI TIẾT	KH2024	TH2024	%TH/KH
1	Tổng doanh thu và thu nhập khác	533,192	667,159	125
2	Lợi nhuận sau thuế	4,850	5,030	104
3	Tổng quỹ lương (không bao gồm quỹ lương của các đơn vị hạch toán kinh tế phụ thuộc và Ban ĐHDA của Tổng công ty); bao gồm cả Quỹ lương của cán bộ quản lý chuyên trách)	15,024	15,024	100

Kính trình./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Chủ tịch



Trần Anh Tấn

Số: 438/TTr-VINAINCON-HĐQT

Hà Nội, ngày 30 tháng 5 năm 2025

TỜ TRÌNH

*Về việc thông qua Báo cáo tài chính năm 2024
Tổng công ty cổ phần Xây dựng công nghiệp Việt nam*

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông
Tổng công ty cổ phần Xây dựng công nghiệp Việt nam**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020;
- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Tổng công ty cổ phần Xây dựng công nghiệp Việt Nam (Tổng công ty);
- Căn cứ Báo cáo Tài chính tổng hợp và hợp nhất năm 2024 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán CPA Việt Nam,

Hội đồng quản trị Tổng công ty trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 thông qua Báo cáo Tài chính tổng hợp và hợp nhất năm 2024 của Tổng công ty.

Kính trình./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Trần Anh Tấn

Số: 439/TTr-VINAINCON-HĐQT

Hà Nội, ngày 30 tháng 5 năm 2025

TỜ TRÌNH

V/v phân phối lợi nhuận từ hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông
Tổng công ty cổ phần Xây dựng công nghiệp Việt nam**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020;
- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Tổng công ty cổ phần Xây dựng công nghiệp Việt Nam (Tổng công ty);
- Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 Tổng công ty;
- Căn cứ Quy chế quản lý tài chính của Tổng công ty.

Lợi nhuận sau thuế thực hiện năm 2024 là **5.030.322.729 đồng**. Hội đồng quản trị Tổng công ty trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 xem xét và thông qua phương án trích lập các quỹ và chia cổ tức năm 2024:

- Trích Quỹ thưởng Ban QLĐH (1 tháng lương): **206.000.000 đồng**.
- Trích Quỹ khen thưởng phúc lợi (2 tháng lương): **3.551.000.000 đồng**.
- Trích Quỹ đầu tư phát triển (số lợi nhuận còn lại, để có nguồn trả nợ cho Dự án đầu tư Nhà máy Xi măng Thái Nguyên): **1.273.322.729 đồng**.
- Cổ tức năm 2024: **Không chia**.

Kính trình./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Chủ tịch

Trần Anh Tấn

Số: 440/TTr-VINAINCON-HĐQT

Hà Nội, ngày 30 tháng 5 năm 2025

TỜ TRÌNH

*Về quyết toán quỹ lương, thù lao, tiền thưởng năm 2024
và kế hoạch quỹ lương, thù lao năm 2025*

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông
Tổng công ty cổ phần Xây dựng công nghiệp Việt nam**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020;
 - Căn cứ Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Tổng công ty cổ phần Xây dựng công nghiệp Việt Nam (Tổng công ty);
 - Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 Tổng công ty;
- Hội đồng quản trị Tổng công ty trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 thông qua việc quyết toán quỹ lương, thù lao thực hiện năm 2024 và Kế hoạch quỹ lương, thù lao năm 2025 cụ thể như sau:

- Quyết toán quỹ tiền lương, thù lao năm 2024
 - 1.1. Tiền lương quản lý chuyên trách và Tiền lương người lao động khối cơ quan Tổng công ty: 15,024 tỷ đồng.
 - 1.2. Thù lao của HĐQT, Ban kiểm soát và thư ký Tổng công ty: 220 triệu đồng. Cụ thể:

TT	Đối tượng	Số người	Mức thù lao (đồng)	Số Tháng	Tổng (đồng)
1	Thành viên HĐQT	2	4.000.000	12	96.000.000
2	Thành viên HĐQT	1	4.000.000	5	20.000.000
2	Thành viên HĐQT		8.000.000	7	56.000.000
3	Thành viên BKS	1	2.000.000	12	24.000.000
4	Thư ký TCT	1	2.000.000	12	24.000.000
Tổng cộng		5			220.000.000

2. Kế hoạch tiền lương và thù lao năm 2025

2.1. Tiền lương người lao động, Ban điều hành và Tổ chức đoàn thể chuyên trách khối cơ quan TCT năm 2025:

Theo quy định hiện hành của Nhà nước, căn cứ vào kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty mẹ năm 2025 thì tổng quỹ lương kế hoạch người lao động, Ban điều hành và Tổ chức đoàn thể chuyên trách khối cơ quan Tổng Công ty là **17,184 tỷ đồng**.

2.2. Mức tiền lương Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát chuyên trách TCT năm 2025:

TT	Chức danh	Số người	Mức lương kế hoạch năm 2025 (đồng/tháng)
1	Chủ tịch HĐQT	1	53.000.000
2	Trưởng Ban Kiểm soát	1	44.000.000
3	Thành viên HĐQT chuyên trách	1	43.000.000
Tổng cộng		3	140.000.000

2.3. Mức thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát không chuyên trách năm 2025:

TT	Chức danh	Số người	Mức thù lao kế hoạch tối đa (đồng/tháng)
1	Thành viên HĐQT không chuyên trách	3	8.600.000
2	Kiểm soát viên không chuyên trách	2	8.800.000
Tổng cộng		5	43.400.000

Các chi phí khác cho hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát thực hiện theo quy định của pháp luật và Điều lệ Tổng công ty.

Kính trình./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Chủ tịch



Trần Anh Tấn

Số: 441/TTr-VINAINCON-HĐQT

Hà Nội, ngày 30 tháng 5 năm 2025

TỜ TRÌNH

*Về các chỉ tiêu cơ bản của kế hoạch năm 2025
Tổng công ty cổ phần Xây dựng công nghiệp Việt nam*

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông
Tổng công ty cổ phần Xây dựng công nghiệp Việt nam**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020;
- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Tổng công ty cổ phần Xây dựng công nghiệp Việt Nam (Tổng công ty);

Hội đồng quản trị Tổng công ty trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 xem xét và thông qua các chỉ tiêu cơ bản của kế hoạch năm 2025 của Tổng công ty như sau:

1. Toàn Tổng công ty:

	Chỉ tiêu	Đơn vị	KH 2025
1	Tổng doanh thu và thu nhập khác.	Tỷ đồng	4.792,660
	<u>Trong đó:</u>		
	- Tổng Doanh thu và thu nhập khác (không bao gồm Công ty TNHH MTV Xi măng Quang Sơn)	Tỷ đồng	4.093,382
	- Doanh thu của Công ty TNHH MTV Xi măng Quang Sơn	Tỷ đồng	699,278
2	Lợi nhuận sau thuế hợp nhất.	Tỷ đồng	(289,071)
	<u>Trong đó:</u>		
	- Lợi nhuận (không bao gồm Công ty TNHH MTV Xi măng Quang Sơn)	Tỷ đồng	22,616
	- Lỗ tại Công ty TNHH MTV Xi măng Quang Sơn	Tỷ đồng	(311,687)
3	Lao động huy động bình quân toàn Tổng công ty (lao động trong danh sách)	Người	1.816
4	Tổng quỹ lương toàn Tổng công ty	Tỷ đồng	278,730

	Chỉ tiêu	Đơn vị	KH 2025
	(lao động trong danh sách)		
5	Thu nhập bình quân (lao động trong danh sách)	Đ/ng/tháng	12.790.474

Ghi chú:

- Kế hoạch doanh thu và lợi nhuận sau thuế toàn Tổng công ty bao gồm doanh thu và lợi nhuận sau thuế hợp nhất của các Công ty con.

- Lợi nhuận của Công ty TNHH một thành viên Xi măng Quang Sơn lỗ (311,687) tỷ đồng chưa bao gồm lãi/lỗ do đánh giá lại chênh lệch tỷ giá ngoại tệ cuối năm.

- Tổng quỹ lương kế hoạch toàn Tổng công ty đang xây dựng theo quy định tại Nghị định 53/2016/NĐ-CP ngày 13/6/2016 của Chính phủ và Thông tư 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ lao động Thương binh và Xã hội. Tổng công ty sẽ xây dựng và áp dụng theo quy định tại Nghị định 44/2025/NĐ-CP ngày 28/02/2025 của Chính phủ và Thông tư 003/2025/TT-BNV ngày 28/4/2025 của Bộ Nội vụ khi Thông tư có hiệu lực thi hành (15/6/2025).

2. Công ty mẹ:

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	KH 2025
1	Tổng doanh thu và thu nhập khác (Đã loại trừ doanh thu trùng)	Tỷ đồng	726,21
2	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	5,5
3	Phân phối lợi nhuận sau thuế	Căn cứ kết quả SXKD năm 2025, HĐQT sẽ trình ĐHĐCĐ năm 2026 xem xét, quyết định.	
	- Chia cổ tức		
	- Trích lập các quỹ		

Kính trình./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
Chủ tịch

Trần Anh Tấn

Số: 442/TTr-VINAINCON-HĐQT

Hà Nội, ngày 30 tháng 5 năm 2025

TỜ TRÌNH

V/v lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông
Tổng công ty cổ phần Xây dựng công nghiệp Việt nam**

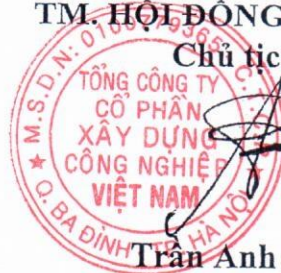
- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020;
- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Tổng công ty cổ phần Xây dựng công nghiệp Việt Nam (Tổng công ty);
- Căn cứ Tờ trình số 262/TTr-VINAINCON-BKS ngày 16 tháng 4 năm 2025 của Ban kiểm soát Tổng công ty về việc lựa chọn Công ty kiểm toán thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025 Tổng công ty,

Hội đồng quản trị Tổng công ty trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị Tổng công ty lựa chọn Công ty kiểm toán Báo cáo tài chính Tổng công ty năm 2025 theo nội dung tại Tờ trình số 262/TTr-VINAINCON-BKS ngày 16 tháng 4 năm 2025 của Ban kiểm soát Tổng công ty.

Kính trình./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Chủ tịch



Trần Anh Tấn

Hà Nội, ngày 16 tháng 4 năm 2025

TỜ TRÌNH

Về việc lựa chọn Công ty kiểm toán thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025 – Tổng công ty cổ phần Xây dựng công nghiệp Việt Nam

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông - Tổng công ty cổ phần
Xây dựng công nghiệp Việt Nam

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Thông tư số 200/2014/TT- BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ kế toán Doanh nghiệp;

Căn cứ Thông tư số 96/2020/TT- BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ Tài chính quy định về việc công bố thông tin trên thị trường chứng khoán;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty cổ phần Xây dựng công nghiệp Việt Nam;

Căn cứ Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Kiểm soát Tổng công ty cổ phần Xây dựng công nghiệp Việt Nam.

Thực hiện các nghĩa vụ theo quy định Pháp luật và Điều lệ Tổng công ty, Ban Kiểm soát Tổng công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) xem xét, thông qua việc triển khai lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính (BCTC) năm 2025 của Tổng công ty như sau:

I. Tiêu thức lựa chọn đơn vị Kiểm toán độc lập:

1. Là công ty kiểm toán được Bộ Tài chính và Ủy Ban chứng khoán Nhà nước chấp thuận kiểm toán cho các đơn vị có lợi ích công chứng thuộc lĩnh vực chứng khoán năm 2025;
2. Có kinh nghiệm kiểm toán cho các Công ty, tập đoàn lớn tại Việt Nam;
3. Có mức phí kiểm toán hợp lý, phù hợp với chất lượng và phạm vi kiểm toán yêu cầu;
4. Danh sách các đơn vị Kiểm toán gửi kèm tờ trình.

II. Hình thức lựa chọn đơn vị kiểm toán:

1. Đề xuất HĐQT ủy quyền cho Hội đồng quản trị Tổng công ty lựa chọn đơn vị kiểm toán theo danh sách gửi kèm đã được HĐQT thông qua.



2. Giao cho Tổng Giám đốc tổ chức thực hiện ký hợp đồng kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025 của Tổng công ty theo quy định của Pháp luật. Hợp đồng kiểm toán sau khi ký kết được gửi về Ban Kiểm soát 01 bản để kiểm tra, đôn đốc thực hiện.

III. Một số vấn đề cần lưu ý khi thực hiện ký Hợp đồng kiểm toán:

1. Việc ký hợp đồng kiểm toán báo cáo tài chính năm 2025 cần thực hiện trong tháng 6/2025 để Công ty kiểm toán phát hành kịp thời Báo cáo tài chính soát xét 6 tháng đầu năm 2025 theo quy định.

2. Về nội dung hợp đồng kiểm toán: Yêu cầu Công ty kiểm toán bố trí nhân lực, có kế hoạch cụ thể để thực hiện các nội dung sau, đảm bảo phát hành Báo cáo tài chính theo đúng tiến độ trong hợp đồng:

- Tham gia chứng kiến công tác kiểm kê tài sản, tiền vốn, công nợ phải thu, phải trả, ... tại thời điểm lập Báo cáo tài chính;
- Xác định cụ thể, chính xác chi phí SXKD dở dang cuối kỳ tại thời điểm lập Báo cáo tài chính;
- Báo cáo tài chính soát xét bán niên và Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2025 phải được Kiểm toán phát hành đúng tiến độ yêu cầu, trung thực, khách quan, phản ánh chính xác kết quả sản xuất kinh doanh năm 2025 của Tổng công ty;
- Phát hành Thư quản lý kèm theo Báo cáo tài chính;
- Xem xét, có thể phát hành cả Báo cáo tài chính (bản tiếng Anh) để phục vụ công tác đấu thầu (nếu có nhu cầu).

Kính đề nghị ĐHĐCĐ xem xét, quyết định.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, TGD Tổng công ty;
- Lưu BKS.

TM. BAN KIỂM SOÁT

Trưởng ban



Nguyễn Thị Thu Nga

**DANH SÁCH CÔNG TY KIỂM TOÁN VÀ KIỂM TOÁN VIÊN ĐƯỢC
CHẤP THUẬN KIỂM TOÁN CHO ĐƠN VỊ CÓ LỢI ÍCH CÔNG
CHỨNG THUỘC LĨNH VỰC CHỨNG KHOÁN NĂM 2025**

STT	TÊN CÔNG TY
1	Công ty TNHH KPMG (KPMG)
2	Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam (E&Y)
3	Công ty TNHH Deloitte Việt Nam (Deloitte)
4	Công ty TNHH PWC (Việt Nam) (PWC)
5	Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC (AASC)
6	Công ty TNHH Grant Thornton (Việt Nam) (GT)
7	Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C (A&C)
8	Công ty TNHH Kiểm toán - Thẩm định giá và tư vấn Ecovis AFA Việt Nam (Ecovis AFA)
9	Công ty TNHH Kiểm toán CPA VIETNAM (CPA VIETNAM)
10	Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn Chuẩn Việt (Chuẩn Việt)
11	Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán Phía Nam (AASCS)
12	Công ty TNHH Kiểm toán An Việt (An Việt CPA)
13	Công ty TNHH Kiểm toán Vaco (Vaco)
14	Công ty TNHH Kiểm toán Sao Việt (Sao Việt)
15	Công ty TNHH Kiểm toán & tư vấn RSM Việt Nam (RSM)
16	Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam (AFC)
17	Công ty TNHH Kiểm toán và Kế toán AAC (AAC)
18	Công ty TNHH Kiểm toán NVA (NVA)
19	Công ty TNHH Kiểm toán và Dịch vụ tin học Moore AISC (Moore AISC)
20	Công ty TNHH Dịch vụ Kiểm toán và Tư vấn UHY (UHY)
21	Công ty TNHH Kiểm toán Nhân Tâm Việt (NTV)
22	Công ty TNHH Kiểm toán và định giá Việt Nam (VAE)
23	Công ty TNHH Kiểm toán Quốc Tế (ICPA)
24	Công ty TNHH Kiểm toán BDO (BDO)
25	Công ty TNHH Kiểm toán FAC (FAC)
26	Công ty TNHH Kiểm toán và Thẩm định giá Việt Nam (AVA)
27	Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Quốc Tế (IAV)





BÁO CÁO KẾT QUẢ
Kiểm tra tư cách cổ đông tham dự
Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty cổ phần Xây dựng công nghiệp Việt nam.

Hôm nay, vào lúc 8h30 ngày 30 tháng 5 năm 2025, tại Hội trường lầu 6, Toà nhà VINAINCON, số 5 Láng Hạ, phường Thành Công, quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Ban kiểm tra tư cách cổ đông gồm có:

- | | |
|--------------------------|-------------|
| 1. Ông Ngô Đức Cường | Trưởng ban; |
| 2. Ông Nguyễn Khắc Cương | Thành viên; |
| 3. Ông Nguyễn Mạnh Hà | Thành viên. |

Thay mặt Ban kiểm tra tư cách cổ đông, tôi xin báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Tổng công ty cổ phần Xây dựng công nghiệp Việt nam (Tổng công ty) như sau:

1. Tổng số cổ đông (bao gồm cổ đông là cá nhân và cổ đông là tổ chức) có quyền tham dự Đại hội, theo danh sách cổ đông được chốt ngày 28/4/2025 là 1.849 cổ đông, chủ sở hữu của 55.000.000 cổ phần phổ thông (cổ phần có quyền biểu quyết).

2. Tổng số cổ đông, đại diện được uỷ quyền hợp lệ tham dự Đại hội tính đến thời điểm 8h30 ngày 30/5/2025 là 29 cổ đông, đại diện sở hữu của 47.740.700 cổ phần, chiếm tỷ lệ 86,80% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

Với thành phần tham dự như trên, căn cứ quy định tại Khoản 1, Điều 145, Luật Doanh nghiệp và Khoản 1, Điều 19, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty. Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Tổng công ty là hợp lệ và đủ điều kiện tiến hành Đại hội.

Trân trọng Báo cáo toàn thể Đại hội.
Xin cảm ơn!

Hà Nội, ngày 30 tháng 5 năm 2025
TM. BKT TƯ CÁCH CỔ ĐÔNG
Trưởng ban

Ngô Đức Cường